

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****Event 101 Boys 15-17 50 LC Meter ECH CAP III**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Chu Anh Duy, 11b10 Han Th r:+0.57	16	Quan Phu Nhuan	32.00	33.02
2	Ly Nhat Khanh, 10d6 M Curi r:+0.68	15	Quan 3	33.00	33.08
3	Tra Quoc Huy, 11a1 Nam Vic r:+0.67	16	Quan Go Vap	34.00	35.69
4	NG Ngoc Hoa, 11a6 NG C Tru r:+0.78	16	Quan Go Vap	NT	36.23
5	NG Tri Bao, 11.2 Dhsp r:+0.81	16	Quan 5	35.00	40.77
6	NG Le Thanh Hau, 10 Dao Sc r:+0.70	15	Quan Thu Duc	NT	41.15
7	Huynh Le Chau, 12cl Nthien r:+0.94	17	Quan Tan Binh	NT	45.05
---	Dinh D M Tuong, 10 M Curie	15	Quan 3	NT	NS

Event 102 Girls 15-17 50 LC Meter ECH CAP III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Cao Bao Khanh, 12a3 L Q Do r:+0.87	17	Quan 3	39.70	41.14
2	Trang N H Ngoc, 12d3 L Q dc	17	Quan 3	41.50	42.76
3	Tang NG Tuong Vi, 10 H Vuo r:+0.86	15	Quan 5	43.00	44.14
4	NG N Minh Duc, 10a12 Ncth r:+0.69	15	Quan Tan Binh	44.00	47.48
5	NG D Khanh Ngoc, 12/4 TH ' r:+0.62	17	Quan 5	43.00	47.49
6	Tran Minh Anh, 11a3 NT Hie	16	Quan Tan Binh	NT	51.16
---	Tran NG My Dung, 11a10 NC	16	Quan 4	NT	NS
---	Tran H Thanh Nghi, 10 Hhth	15	Quan Binh Thanh	NT	NS

Event 103 Boys 13-14 50 LC Meter ECH CAP II (8-9)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Trat Trieu Khang, 8a2 Thsg	13	Quan 5	35.00	34.88
2	NG Huy Thanh, 8a3 Ngthieu r:+0.59	13	Quan Tan Binh	36.00	35.24
3	Phan Minh Tam, 9a7 Thsg r:+0.65	14	Quan 5	34.00	35.45
4	NG Quang Minh, 8a12 Tran \	13	Quan 1	38.00	36.62
5	NG Thai Duong, 8/2 Truong r:+0.57	13	Quan Tan Binh	36.00	36.77
6	Vu T Vinh Quang, 9/6 NG Du r:+0.65	14	Quan Go Vap	35.00	36.98
7	Hoang Anh Viet, 9 Le V Viet r:+0.61	14	Quan Thu Duc	NT	38.43
8	Ngo Duc Anh, 8tc1 Ng H Tho r:+0.94	13	Quan 7	41.00	38.46
9	Dang Nguyen Khoa, 8 NG V E r:+0.56	13	Quan Binh Thanh	36.00	38.77
10	Trinh Khai Van, 9/7 NG V Ph r:+0.65	14	Quan 11	NT	39.15
11	NG Duc Anh, 9a12 Ngo T To r:+0.79	14	Quan Phu Nhuan	37.00	39.28

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 103 Boys 13-14 50 LC Meter ECH CAP II (8-9))**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
12	Bui Thien Phuoc, 8 NG V Be	13	Quan Binh Thanh	37.00	40.22
13	Tran Kim Luan, 9a7 Cau Kiet r:+0.94	14	Quan Phu Nhuan	40.00	41.82
14	Thai Anh Khoi, 8/8 L Q Don r:+0.74	13	Quan 3	45.20	42.44
15	NG Bao Duy, 8/2 Luong T Vi r:+0.78	13	Quan 3	44.60	42.58
16	NG Duc Minh, 9a6 Tran D Ng r:+0.83	14	Quan 1	NT	43.61
17	Dinh Hoang Minh, 9/3 Vo T '	14	Quan Tan Phu	NT	45.26
18	Dang Tien Loi, 8.2 NG T Bin r:+0.88	13	Huyen Binh Chanh	NT	47.26
19	Tran Minh Thien, 8.1 A Einst r:+0.92	13	Huyen Binh Chanh	NT	49.10
20	NG Quoc Anh, 9/5 Giong O T r:+0.71	14	Quan 2	NT	52.38
21	NG H Hai Son, 8 Q Te Viet Uc	13	Quan 2	NT	53.64
---	Lai Duc, Khiem r:+0.54	15	Quan 4	NT	X32.76
---	Tran Hoang Quan, 10a18 M r:+0.59	15	Quan 3	NT	X33.13
---	NG D Ai Huan, 9a2 Khanh Hc r:+0.65	14	Quan 4	34.23	DQ
---	NG Pham Vu Uy, 9a1 Khanh r:+0.82	14	Quan 4	NT	DQ
---	Huynh Quang Tien, 8/1 NG T r:+0.84	13	Quan 12	NT	DQ
---	H Q Minh Tam, 8/1 Le Tan B	13	Quan Binh Tan	NT	NS
---	Chau Thien Hao, 9/4 Pham I	14	Quan 6	NT	NS
---	Hoang Si Khoi, 8/1 NG Trai	13	Quan Go Vap	NT	NS

Event 104 Girls 13-14 50 LC Meter ECH CAP II (8-9)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Dang Thanh Thao, 9a5 Thsg r:+0.62	14	Quan 5	38.00	39.01
2	H M Huong Lan, 9 Gdtx Tdth. r:+0.73	14	Quan Binh Thanh	39.00	42.58
3	Trinh Ngoc Bich, 8/8 NG Thi r:+0.90	13	Quan Tan Binh	42.00	42.75
4	Chau Kim Ngoc, 8a5 Cau Kie r:+0.70	14	Quan Phu Nhuan	44.00	43.20
5	NG N Huu Duyen, 9/12 Phan r:+0.81	14	Quan Go Vap	45.00	43.71
6	N T Phuong Quynh, 8 Ha H T r:+0.84	13	Quan Binh Thanh	40.00	43.74
7	NG D Bao Tran, 9/10 L Q Doi r:+0.79	14	Quan 3	46.50	45.69
8	Tran Hai Uyen, 9/6 Lu Gia	14	Quan 11	NT	49.73
9	Vo T Thanh Hang, 8 Van Don r:+0.74	13	Quan 4	NT	50.30
10	Hoang N Hai Yen, 9/4 NG T T r:+0.67	14	Quan 12	NT	53.85
11	Le P Tu Quynh, 9.2 A Einstei	14	Huyen Binh Chanh	NT	1:03.74

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 104 Girls 13-14 50 LC Meter ECH CAP II (8-9))**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
12	T N Bao Khanh, 8 Q Te Viet U	13	Quan 2	NT	1:15.77
---	NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V Or	12	Quan 1	NT	X37.99
---	Cao L Minh Thu, 7a8 Tran v	12	Quan 1	NT	X38.17
---	Ho T Gia An, 9.1 A Einstein	14	Huyen Binh Chanh	NT	DQ
---	Vuong Thuc Dan, 8th NG H T	13	Quan 7	50.00	NS
---	Ly N Ngoc Minh, 8a4 Truong	13	Quan Tan Binh	NT	NS
---	N Vu Hong Anh, 9 Q Te Viet U	14	Quan 2	NT	NS
---	Lam Xuan Mai, 9at4 NG An K	14	Huyen Hoc Mon	NT	NS

Event 105 Boys 11-12 50 LC Meter ECH CAP II (6-7)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vo Minh Duy, 7a2 Ly Phong r:+0.39	12	Quan 5	36.00	38.41
2	Pham Quy Khai, 7a1 H K Nin r:+0.65	12	Quan 1	38.00	38.71
3	Ta Viet Anh, 6 Phu My r:+0.44	11	Quan Binh Thanh	38.00	39.54
4	Truong Gia Toan, 7/5 Phu Th r:+0.97	12	Quan 11	NT	40.09
5	NG H Khuong, 6/7 Pham D F r:+0.76	11	Quan 6	NT	41.78
6	Vo Dat Quang, 7/7 Colette r:+0.76	12	Quan 3	42.00	41.95
7	NG Gia Bao, 6/7 Colette r:+0.58	11	Quan 3	43.00	42.05
8	NG Thanh Tung, 6 Phu My	11	Quan Binh Thanh	NT	42.18
9	NG Trung Hau, 7a4 NG Hue r:+0.61	12	Quan 4	39.55	42.46
10	NG Xuan Do, 7/8 NG Hue	12	Quan Tan Phu	NT	42.72
11	Tran Nhat Minh, 7/9 Hhthan	12	Quan Tan Binh	NT	42.77
12	NG Le Quoc Bao, 7.4 To Ky	12	Huyen Hoc Mon	NT	44.60
13	Ly Minh Long, 6a1 Nam S Go r:+0.95	11	Quan 7	42.00	44.99
14	Pham Ham Long, 6.9 Tran H r:+0.53	11	Quan Phu Nhuan	42.00	45.78
15	Ngo Duc Dung, 6tc8 Ng H Th	11	Quan 7	43.00	45.83
16	NG V Quoc Bao, 6a6 M.K. Hu r:+0.71	11	Quan 5	NT	46.57
17	NG Duy Khang, 7/12 NG T T	12	Quan 12	NT	47.52
18	NG Duc Phat, 6/5 NG Trai r:+0.99	11	Quan Binh Tan	NT	49.85
19	Phung Chan Huy, 6 Dong Kh r:+0.78	11	Quan 1	NT	49.86
20	NG Thanh Khoi, 7/7 Tran Q '	12	Quan 9	NT	52.23
21	NG Huy, 6/17 Ly T Kiet	11	Quan Binh Tan	NT	52.25
22	NG Thieu Ninh, 7 Q Te Viet U r:+0.73	12	Quan 2	NT	52.57
23	Dang Phuoc Hung, 7 Q Te Vie	12	Quan 2	NT	55.23
---	NG Minh Triet, 7a6 Nslien	12	Quan Tan Binh	NT	X37.19
---	NG H Gia Bao, 7a13 Ngo T Tc r:+0.77	12	Quan Phu Nhuan	NT	X40.96
---	Huynh Gia Khiem, 6/5 NG V	11	Quan 6	NT	NS
---	NG Minh Tri, 7a2 Tang B Ho	12	Quan 4	NT	NS

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 105 Boys 11-12 50 LC Meter ECH CAP II (6-7))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Tran Ngoc Bach, 7/7 Lu Gia	12	Quan 11	NT	XNS

Event 106 Girls 11-12 50 LC Meter ECH CAP II (6-7)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Luu N An Ha, 7/5 Ban Co r:+0.62	12	Quan 3	40.70	39.23
2 NG Phuong Thao, 6 Phu My	11	Quan Binh Thanh	37.00	39.63
3 Bui N Dong Nghi, 7/8 L Q Do r:+0.61	12	Quan 3	41.80	42.52
4 Le P Khanh Vy, 6a12 Tran V r:+0.80	11	Quan 1	41.00	42.65
5 H Le Dong Nhi, 7 Thsg	12	Quan 5	40.00	42.99
6 Vuong Ngoc Han, 7a6 M.K Hi	12	Quan 5	42.00	43.10
7 Pham H Thanh Tra, 7/8 NG I r:+0.59	12	Quan Go Vap	42.00	44.40
8 Le D Tue Minh, 6 Phu My	11	Quan Binh Thanh	38.00	44.41
9 Vu Hoang Ha My, 7a7 Tran v r:+0.86	12	Quan 1	NT	45.23
10 Lam T Bao Nhi, 7/13 Hoang	12	Quan 10	NT	46.90
11 P H Thanh Ngoc, 6.7 Ly C Th	11	Huyen Hoc Mon	NT	48.70
12 Hua L Khoi Nhi, 6/9 Tran Q r:+0.85	11	Quan 9	NT	49.24
13 Tran NG Gia Han, 7/14 NG T r:+0.92	12	Quan 12	NT	49.62
14 Tran T Xuan Mai, 6 Van Don r:+0.84	11	Quan 4	NT	50.34
15 Pham L Gia Han, 7/5 NG Du	12	Quan Go Vap	46.00	50.99
16 Vuong Nha Dan, 6th1 NG H T	11	Quan 7	52.00	52.27
17 Ton N Nhu Khue, 6/18 Lt T H	11	Quan Binh Tan	NT	53.14
18 N H Phuong Hien, 7 Q Te Vie	12	Quan 2	NT	54.39
19 Tran Xuan Nhien, 7a10 Ngo T	12	Quan Phu Nhuan	NT	55.39
20 Hoang Le Vy, 7a9 NG B Khieu	12	Huyen Nha Be	NT	1:02.96
21 NG Thoi P Khanh, 6.2 A Eien	11	Huyen Binh Chanh	NT	1:04.43
22 NG T Bao Han, 7 Q Te Viet Uc	12	Quan 2	NT	1:31.84
--- NG Hoang An, 6.1 A Einstein	11	Huyen Binh Chanh	NT	DQ
--- NG T Bao Tram, 7/3 Tan Phu	12	Quan 9	NT	NS
--- Phung N Anh Thu, 7/1 NG V	12	Quan 10	NT	NS
--- NG N Tram Anh, 6/8 au Lac	11	Quan Tan Binh	NT	NS

Event 107 Boys 6-10 50 LC Meter ECH CAP I

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 La Quoc Tan, 5/7 C Nghia	10	Quan 5	41.00	41.37
2 Tran Tien, 5/5 Vo V Tan	10	Quan 6	NT	42.54
3 NG Hiep Thanh, 5/4 Viet-Uc r:+0.67	10	Quan Go Vap	43.00	42.96
4 Tran N Chuong, 5/5 Luong D	10	Quan 3	44.00	43.69
5 T Quang Cuong, 5/3 Hoa Bin	10	Quan 1	42.00	43.77
6 Dang Nguyen Khoi, 4 NG D C r:+0.51	9	Quan Binh Thanh	43.00	44.55
7 NG Gia Bao, 4/4 Le V Si	9	Quan Tan Binh	43.00	44.84
8 NG Thai Binh, 3.1 Cao B Qua	8	Quan Phu Nhuan	45.00	45.06
9 Vo B Minh Khang, 4/4 Le Lai r:+0.72	9	Quan Tan Phu	43.00	45.17

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 107 Boys 6-10 50 LC Meter ECH CAP I)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
10	NG H Tuan Kiet, 5/12 Le Tro r:+0.94	10	Quan Binh Tan	NT	45.61
11	Mai Duc Hieu, 5 Cuu Long r:+0.67	10	Quan Binh Thanh	NT	45.93
12	Banh Tien Hung, 3/3/Tran V	8	Quan Go Vap	45.00	46.13
13	Vo Hoang Dang, 4/1 Le V Tai	9	Quan 5	44.00	46.40
14	Hoang N Anh Khoi, 4/16 Le '	9	Quan 12	NT	47.24
15	Vo Phi Khanh, 4/8 Doan T D: r:+0.72	9	Quan Tan Phu	47.00	47.34
16	Vu Tung Bach, 2.4 Dang V Ng r:+0.67	7	Quan Phu Nhuan	47.00	47.47
17	Tran Phuc Minh, 4/1 Dang T r:+0.44	9	Quan 4	NT	48.58
18	Dinh D M Tuyen, 5E NG T So	10	Quan 3	48.40	48.59
19	K T Tuong Minh, 5/5 NG Hie	10	Quan 2	NT	50.16
20	Hoang Gia Phat, 4/7 NG T Bi	9	Quan 12	NT	50.26
21	Pham N T Phuong, 4/5 L T V	9	Quan 7	44.00	50.57
22	Truong Gia Hao, 5/4 Phu Do r:+0.64	10	Quan 6	NT	51.27
23	Pham Dang Minh, 4/3 Duoc r:+0.53	9	Quan 1	50.00	51.54
24	Giang Quoc Thai, 5.1 Le Q Di r:+0.66	10	Huyen Nha Be	NT	52.16
25	Tran Khoi Nguyen, 5/1 Dang	10	Quan 4	NT	52.42
26	Vu Hoang Lam, 5/2 Vo T Sau	10	Quan 7	44.00	52.90
27	Tran Hoang Nguyen, 5/4 NG r:+0.83	10	Quan 9	NT	54.42
28	Le NG Phan Thanh, 5 NG V T	10	Quan Thu Duc	NT	54.89
29	Le Minh Khoi, 3/2 Phuoc Th	8	Huyen Cu Chi	NT	55.81
30	Quach Minh Anh, 4/1 Pham r:+0.59	9	Quan 9	NT	57.61
31	Pham Dang Khoa, 4/3 Le D C	9	Quan 11	NT	57.89
32	Phan Hai Dang, 4/4 An Lac A r:+0.94	9	Quan Binh Tan	NT	59.21
33	Khuc Nam Quan, 4tha NG Ar	9	Huyen Hoc Mon	NT	59.97
34	Vo H Minh Khoi, 5/5 Tan Kie	10	Huyen Binh Chanh	NT	1:01.91
35	NG D Tri Hieu, 5.2 Ta Uyen	10	Huyen Nha Be	NT	1:02.57
36	NG Quang Vinh, 5.7 Vinh Loc r:+0.97	10	Huyen Binh Chanh	NT	1:11.22
---	Tran Binh Minh, 5/6 Le V Si	10	Quan Tan Binh	NT	DQ
---	Truong N Tri Tam, 3A NG An r:+0.77	8	Huyen Hoc Mon	NT	DQ
---	Le Binh Minh, 3/5 Phuoc Th	8	Huyen Cu Chi	NT	DQ
---	NG Ky Phuc, 5/3 Trung Trac	10	Quan 11	NT	DQ
---	Leo D Crichton, 4p4 L C Tue	9	Quan 2	NT	NS

Event 108 Girls 6-10 50 LC Meter ECH CAP I

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG H Lam Ngoc, 4/6 Vo Thi !	10	Quan 7	41.00	42.29
2	Pham H Bao Tran, 5/14 Vo t r:+0.65	10	Quan Go Vap	42.00	42.43
3	NG Kim Ngan, 4/1 Yen The	9	Quan Tan Binh	42.00	42.88
4	NG T Minh Ha, 5 Cuu Long	10	Quan Binh Thanh	43.00	44.22

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 108 Girls 6-10 50 LC Meter ECH CAP I)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
5 Huynh X Uyen, 4 M Dao	9	Quan 5	42.00	44.87
6 Van Khanh Linh, 5/5 Tran H	10	Quan 1	44.00	45.19
7 NG H Khanh An, 5/4 Luong I	10	Quan 3	46.20	45.30
8 Tran N Minh Ngoc, 5/3 NG B	10	Quan 1	47.00	45.54
9 NG H Yen Thu, 4/3 Tran Q T	9	Quan Tan Binh	43.00	45.72
10 Tran T Hue Man, 4/3 NG V T	9	Quan 4	NT	46.14
11 NG Minh Thu, 5/2 Vo T Toan r:+0.82	10	Quan 10	NT	46.32
12 NG T Bao Nghi, 3/7 Phan D F	8	Quan 3	45.30	47.22
13 T Thanh Truc, 3/5 M Dao	8	Quan 5	46.00	48.09
14 NG S Thao Mi, 5.2 Ho V Hue r:+0.63	10	Quan Phu Nhuan	47.00	48.20
15 Ho Bao Chau, 5/4 To V Dien	10	Quan Tan Phu	47.00	48.51
16 Lam T Bao Chau, 3/1 Truong	8	Quan 10	NT	49.40
17 NG Thao Nguyen, 3/6 NG V T	8	Quan 4	NT	50.02
18 Ho Quynh Anh, 3/1 Phu Dinl	8	Quan 6	50.00	50.04
19 Pham Truc Phuong, 5/3 Tan	10	Quan Tan Phu	49.00	50.36
20 NG N Gia Han, 2.1 Dong Ba	7	Quan Phu Nhuan	51.00	50.86
21 MyLa H Norriss, 4 Q Te Anh	9	Quan 2	NT	50.89
22 Mai Phuong Nghi, 3/2 NG T T	8	Quan Go Vap	45.00	52.35
23 Ha Ky Thanh Tu, 5A NG An N	10	Huyen Hoc Mon	NT	52.55
24 Khuat Dieu Dieu, 3/4 Han H	8	Quan 11	NT	54.38
25 Tran Ngoc Minh, 3/2 Quyet T	8	Quan 11	NT	54.60
26 Vo Tu Oanh, 5 NG Hien	10	Quan 2	NT	55.41
27 P Vo Anh Duong, 4/2 NG Hu	9	Quan 6	NT	56.10
28 NG L Thanh Xuan, 5/3 Long r:+0.99	10	Quan 9	NT	58.80
29 Duong Ngoc Han, 5.1 NG V H r:+0.98	10	Huyen Nha Be	NT	1:00.93
30 Giang Bao Thien, 2.4 Le Q Di r:+0.77	7	Huyen Nha Be	NT	1:01.07
31 NG Tra My, 3/5 Phong Phu	8	Quan 9	NT	1:01.75
32 Tran N Ngoc Linh, 2B Thoi T	7	Huyen Hoc Mon	NT	1:02.83
--- NG N Anh Thu, 5/3 Phuoc Tl	10	Huyen Cu Chi	NT	DQ
--- NG N Bao Ngan, 3/11 Le V T	8	Quan 12	NT	DQ

Event 109 Boys 15-17 200 LC Meter HON HOP CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Do N Hoang Cang, 11 Gdtx T	16	Quan Binh Thanh	2:28.00	2:23.70
29.69 1:06.33 (36.64) 1:48.75 (42.42)			2:23.70 (34.95)	
2 Hong Minh Ky, 11cl Le H Phc	16	Quan 5	2:30.00	2:34.35
r:+0.74 30.82 1:11.33 (40.51) 1:56.01 (44.68)			2:34.35 (38.34)	
3 Tran Gia Bao, 10a7 T H Tran	15	Quan 5	2:30.00	2:35.57
r:+0.74 30.39 1:09.81 (39.42) 1:59.26 (49.45)			2:35.57 (36.31)	
4 NG Dac Phuc, 10c1 Han Thu	15	Quan Phu Nhuan	NT	2:41.39
33.14 1:15.05 (41.91) 2:01.46 (46.41)			2:41.39 (39.93)	
5 NG T Trong Tuyen, 12a9 Har	17	Quan Phu Nhuan	NT	2:44.07
r:+0.80 31.05 1:10.85 (39.80) 1:58.90 (48.05)			2:44.07 (45.17)	
--- Bui Gia, Hoang	14	Quan 3	NT	X2:17.48
r:+0.68 29.05 1:04.66 (35.61) 1:44.77 (40.11)			2:17.48 (32.71)	
--- Bui Sy, Nhat	12	Quan 3	NT	X2:22.06
29.98 1:09.43 (39.45) 1:48.92 (39.49)			2:22.06 (33.14)	

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 109 Boys 15-17 200 LC Meter HON HOP CAP III)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Do Tran Hoang, Loc	12	Quan Phu Nhuan	NT	X2:22.30
r:+0.76 29.83	1:06.79 (36.96)	1:48.81 (42.02)	2:22.30 (33.49)	
--- Trinh Truong, Vinh	12	Quan 6	NT	X2:24.88
r:+0.80 31.41	1:07.71 (36.30)	1:52.28 (44.57)	2:24.88 (32.60)	
--- Huynh Tuan, Anh	12	Quan 3	NT	X2:25.00
r:+0.72 30.30	1:10.77 (40.47)	1:51.45 (40.68)	2:25.00 (33.55)	
--- NG Quoc, Thuan	12	Quan 5	NT	X2:30.89
r:+0.85 33.32	1:11.53 (38.21)	1:56.93 (45.40)	2:30.89 (33.96)	
--- NG Gia Khang, 10a12 M Curi	15	Quan 3	NT	X2:38.99
r:+0.80 31.12	1:11.64 (40.52)	1:58.06 (46.42)	2:38.99 (40.93)	

Event 110 Girls 15-17 200 LC Meter HON HOP CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Ho Ngoc Nhu Y, 11 Thanh D	16	Quan Binh Thanh	2:45.00	2:57.01
35.83	1:23.62 (47.79)	2:18.14 (54.52)	2:57.01 (38.87)	
2 Phan N Cat Tuong, 10a1 NG	15	Quan 10	NT	3:02.59
r:+0.90 40.14	1:24.71 (44.57)	2:18.32 (53.61)	3:02.59 (44.27)	
3 NG N Van Anh, 11a15 M Curi	16	Quan 3	NT	3:22.26
r:+0.92 42.42	1:33.87 (51.45)	2:32.65 (58.78)	3:22.26 (49.61)	
4 Le N Minh Thu, 10 Ptnk	15	Quan 5	2:54.00	3:23.33
r:+0.78 39.61	1:32.98 (53.37)	2:34.16 (1:01.18)	3:23.33 (49.17)	
--- NG Vu Ngoc, Anh	13	Quan 1	NT	X2:41.00
33.62	1:16.09 (42.47)	2:03.34 (47.25)	2:41.00 (37.66)	
--- Vu N Hong, Anh	12	Quan 1	NT	X2:41.34
r:+0.73 33.08	1:16.37 (43.29)	2:06.80 (50.43)	2:41.34 (34.54)	
--- NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V Or	12	Quan 1	NT	X2:42.62
r:+0.68 33.31	1:15.78 (42.47)	2:03.57 (47.79)	2:42.62 (39.05)	
--- Vo Anh Ngan, Anh	12	Quan Phu Nhuan	NT	X2:45.78
r:+0.81 36.58	1:22.01 (45.43)	2:07.14 (45.13)	2:45.78 (38.64)	
--- Cao L Minh Thu, 7a8 Tran v	12	Quan 1	NT	X2:45.90
r:+0.90 36.82	1:20.35 (43.53)	2:07.62 (47.27)	2:45.90 (38.28)	
--- Trang N H Nhung, 10d7 M Ci	15	Quan 3	NT	X2:49.22
r:+0.86 35.52	1:20.34 (44.82)	2:10.23 (49.89)	2:49.22 (38.99)	

Event 111 Boys 6-10 200 LC Meter TS TU DO CAP I Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 5	A	NT	2:16.09
1) Mai Thanh Trieu, 4/5 Bau S2) r:0.04 Le N Minh Loc, 5/113) Vo Hoang Dang, 4/1 Le V T:4) La Quoc Tan, 5/7 C Nghia 1			
r:+0.64 34.92	1:07.84 (32.92)	1:43.47 (35.63)	2:16.09 (32.62)
2 Quan Binh Thanh	A	NT	2:16.45
1) Dao N Thanh Vinh, 5 Cuu L2) r:-0.03 Tran Gia Thuan, 5 T3) r:0.55 Mai Duc Hieu, 5 Cuu 4) r:0.54 Dang Nguyen Khoi, 4			
34.08	1:07.48 (33.40)	1:43.60 (36.12)	2:16.45 (32.85)
3 Quan Tan Phu	A	NT	2:20.18
1) Vo B Minh Khang, 4/4 Le L:2) r:0.39 NG Quoc Minh, 5/2 #3) H Ba Phu Trinh, 5/1 Phan (4) r:0.15 Duong Minh Quan, 4			
r:+0.69 33.41	1:10.67 (37.26)	1:46.49 (35.82)	2:20.18 (33.69)
4 Quan Tan Binh	A	NT	2:20.61
1) NG Gia Bao, 4/4 Le V Si 9 2) Pham Quoc Khanh, 5/1 P V3) r:0.61 Tran Binh Minh, 5/64) NG H Tuan Kiet, 4/2 LthGar			
34.96	1:09.06 (34.10)	1:47.53 (38.47)	2:20.61 (33.08)
5 Quan 3	A	NT	2:22.70
1) Vo Hoang Nguyen, 5/7 Luoi2) Le Minh Tri, 4H NG T Son 93) r:0.65 Dinh D M Tuyen, 5E 14) Tran N Chuong, 5/5 Luong			
r:+0.79 35.50	1:12.05 (36.55)	1:48.25 (36.20)	2:22.70 (34.45)
6 Quan 1	A	NT	2:23.15
1) Tran Minh Thien, 4/3 Tran 2) T Quang Cuong, 5/3 Hoa Bi3) Truong Viet Phuc, 5/4 Tran4) Ta Cong Thang, 4/4 Duoc S			
37.17	1:12.37 (35.20)	1:47.81 (35.44)	2:23.15 (35.34)

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 111 Boys 6-10 200 LC Meter TS TU DO CAP I Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
7 Quan Phu Nhuan 1) NG Duc Minh, 2.6 Cao B Qu:2) Vo P Thien An, 3.4 NG D Chi3) Dinh Ky Phong, 4.2 NG D Cl4) NG Thai Binh, 3.1 Cao B Qu r:+0.76	A	NT 1:49.05 () 2:25.37 (36.32)	2:25.37
8 Quan Go Vap 1) Banh Tien Vinh, 5/6 Tran V2) Banh Tien Hung, 3/3/Tran 3) r:0.58 Le P Hoang Anh, 5/44) NG Hiep Thanh, 5/4 Viet-U r:+0.83 36.64 1:14.21 (37.57) 1:54.88 (40.67) 2:26.73 (31.85)	A	NT	2:26.73
9 Quan 6 1) Tran Tien, 5/5 Vo V Tan 10 2) r:0.09 Luong Minh Dat, 5/73) r:0.87 NG Ba Long An, 5/1 14) r:0.01 Truong Gia Hao, 5/4 39.37 1:14.84 (35.47) 2:01.63 (46.79) 2:35.15 (33.52)	A	NT	2:35.15
10 Quan 4 1) T Cong Duy Hung, 5/4 Vinh2) Tran Phuc Minh, 4/1 Dang 3) r:0.44 Tran Khoi Nguyen, 5/4) NG Vinh Thai Bao, 3/4 Vinh r:+0.79 38.61 1:18.67 (40.06) 1:59.87 (41.20) 2:35.39 (35.52)	A	NT	2:35.39
11 Quan 7 1) NG Xuan Phu, 4/2 Tr Q Toa2) NG L Nguyen Khoi, 5/1 D T3) Vo Hoa Binh, 4/5 Le V Tam 4) Vu Hoang Lam, 5/2 Vo T Sa 38.48 1:16.39 (37.91) 1:58.18 (41.79) 2:39.91 (41.73)	A	NT	2:39.91
--- Quan 9 1) Phan Tuan Kiet, 3/2 NG V E2) Tran Hoang Nguyen, 5/4 N3) NG D Phu Quy, 5/1 Pham V4) Quach Minh Anh, 4/1 Phan	A	NT	NS

Event 112 Girls 6-10 200 LC Meter TS TU DO CAP I Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 1 1) Luu T Tam Dung, 4/7 NG B 2) Tran N Minh Ngoc, 5/3 NG 3) r:0.68 Van Khanh Linh, 5/54) Vu N Boi Anh, 5/5 NG B Khi r:+0.66 35.66 1:10.41 (34.75) 1:46.42 (36.01) 2:17.92 (31.50)	A	NT	2:17.92
2 Quan 5 1) NG Thanh Ngoc, 3/5 Tran E2) Ngo N Phuong Nghi, 4/7 C 13) r:0.18 Huynh X Uyen, 4 M D4) Le N Mai Phuong, 4/4 Ham r:+0.81 34.80 1:09.01 (34.21) 1:45.44 (36.43) 2:18.20 (32.76)	A	NT	2:18.20
3 Quan 2 1) NG T An Binh, 3 Q Te Duc 82) MyLa H Norriss, 4 Q Te Anh3) Vo Tu Oanh, 5 NG Hien 10 4) Doan Kim Ly, 4 Q Te Anh 9 35.72 1:13.13 (37.41) 1:52.44 (39.31) 2:25.40 (32.96)	A	NT	2:25.40
4 Quan 3 1) NG T Bao Nghi, 3/7 Phan D2) Ho N Tuong Lam, 4B NG T 3) Hong Tu Quynh, 4/1 Luong4) NG H Khanh An, 5/4 Luong 35.67 1:14.31 (38.64) 1:51.29 (36.98) 2:25.81 (34.52)	A	NT	2:25.81
5 Quan Tan Binh 1) NG Kim Ngan, 4/1 Yen The 2) NG H Yen Thu, 4/3 Tran Q 13) NG N Bao Tram, 5/3 H V Th4) NG D Minh Anh, 5/7 Tran C 50.54 1:13.10 (22.56) 1:54.21 (41.11) 2:27.84 (33.63)	A	NT	2:27.84
6 Quan Tan Phu 1) Ho Bao Chau, 5/4 To V Dier2) r:0.78 Le N Nhu Quynh, 5/13) r:0.37 Pham Truc Phuong, 4) Pham M Bao Kim, 5/8 Le V 38.25 1:15.13 (36.88) 1:53.21 (38.08) 2:29.31 (36.10)	A	NT	2:29.31
7 Quan 10 1) Doan Nguyen Ngoc, 4/3 Du2) H N Linh Phuong, 3/4 Truo3) r:0.37 Lam T Bao Chau, 3/14) Pham Khanh Linh, 4/4 Vo T r:+0.80 34.68 1:12.96 (38.28) 1:52.22 (39.26) 2:29.56 (37.34)	A	NT	2:29.56
8 Quan Binh Thanh 1) NG T Hong Nhung, 5 Cuu Lc2) NG N Song Linh, 4 Be V Dar3) Lam T Thuy Truc, 4 Hong H4) NG T Minh Ha, 5 Cuu Long 36.10 1:15.03 (38.93) 1:54.78 (39.75) 2:32.40 (37.62)	A	NT	2:32.40
9 Quan 7 1) NG H Lam Ngoc, 4/6 Vo Thi2) NG Chi Mai, 5/3 Ng Van Hu3) Vu Quynh Chi, 5/3 Ng T Din4) r:0.73 Tran B Uyen Ngan, 5, r:+0.70 34.76 2:34.01 (1:59.25) 1:52.66 () 2:34.01 (41.35)	A	NT	2:34.01
10 Quan 4 1) NG Thao Nguyen, 3/6 NG V2) r:0.56 Le Phuong Nguyen, 53) r:0.27 NG Le Phuong Nhi, 54) Tran T Hue Man, 4/3 NG V 39.62 1:19.80 (40.18) 1:57.61 (37.81) 2:34.04 (36.43)	A	NT	2:34.04
11 Quan Go Vap 1) Dang Nguyen Vy, 3/7 NG T 2) Pham H Bao Tran, 5/14 Vo 3) r:0.92 Mai Phuong Nghi, 3/4) r:0.37 Huynh N Thien An, 5 r:+0.95 38.05 1:16.75 (38.70) 1:59.95 (43.20) 2:37.94 (37.99)	A	NT	2:37.94

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 112 Girls 6-10 200 LC Meter TS TU DO CAP I Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
12 Quan Phu Nhuan 1) N Cao Kim Khanh, 3.4 Trun2) Dinh Ky Uyen, 4.2 NG D Chi3) NG S Thao Mi, 5.2 Ho V Hue4) Pham Do Tu Yen, 3.2 Cao B	A	NT	2:40.04
		1:21.36 () 1:57.98 (36.62) 2:40.04 (42.06)	
13 Quan 11 1) NG D Khanh Thy, 4a4 T Vin2) Truong Gia Ky, 5/5 Phu Th3) r:0.26 Tran Ngoc Minh, 3/24) r:0.57 Do H Ngoc Chau, 5/6	A	NT	2:50.15
		r:+0.88 45.93 1:29.44 (43.51) 2:10.71 (41.27) 2:50.15 (39.44)	
14 Quan 6 1) Phan T Ngoc Nhi, 5/3 Phu l2) Ho Quynh Anh, 3/1 Phu Dir3) r:0.75 Le T Thanh Ngoc, 5/4) P Vo Anh Duong, 4/2 NG Hu	A	NT	3:00.82
		43.57 1:28.48 (44.91) 2:32.72 (1:04.24) 3:00.82 (28.10)	
15 Quan 9 1) Pham Ha Khanh, 3/10 Phu2) NG Tra My, 3/5 Phong Phu 3) NG N Tram Anh, 3/10 Phuc4) Tran P Chau Anh, 5/6 Phuo	A	NT	3:26.69
		53.09 1:49.67 (56.58) 3:26.69 (1:37.02)	

Event 201 Boys 15-17 50 LC Meter NGUA CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Do N Hoang Cang, 11 Gdtx T r:+0.43	16	Quan Binh Thanh	30.00	30.01
2 Tran Gia Bao, 10a7 T H Tran r:+0.52	15	Quan 5	30.00	30.37
3 Huynh M Hoang, 12 Trung V r:+0.63	17	Quan 1	31.00	33.14
4 Tran Minh Trung, 10a4 Phu r:+0.58	15	Quan Phu Nhuan	NT	34.03
5 NG Phuc Bao, 10c5 Tan Binh r:+0.54	15	Quan Tan Phu	31.00	36.03
6 Tran Minh Triet, 12a9 T K N r:+0.56	17	Quan 5	33.00	37.56
--- NG Gia Khang, 10a12 M Curi r:+0.63	15	Quan 3	NT	X31.01

Event 202 Girls 15-17 50 LC Meter NGUA CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Phan N Cat Tuong, 10a1 NG r:+0.57	15	Quan 10	NT	38.28
2 NG T Thu Hien, 12a15 NG D r:+0.61	17	Quan 10	NT	38.31
3 NG N Minh Duc, 10a12 Ncth r:+0.60	15	Quan Tan Binh	37.00	38.51
4 NG Chu Minh, 10a8 M Curie r:+0.90	15	Quan 3	40.00	39.33
5 Le N Thanh Thao, 12/5 TH T r:+0.61	17	Quan 5	33.00	42.15
6 Pham Phuong Trinh, 11 Vo T r:+0.60	16	Quan Binh Thanh	NT	43.77
7 NG N Van Anh, 11a15 M Curi r:+0.79	16	Quan 3	NT	44.05
8 Phan Bao Nghi, 10a1 NT Hie r:+0.72	15	Quan Tan Binh	NT	47.73

Event 203 Boys 13-14 50 LC Meter NGUA CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le N Thanh Dan, 8/2 Hau Gi r:+0.59	13	Quan 6	31.00	31.64

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 203 Boys 13-14 50 LC Meter NGUA CAP II (8-9))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
2 Vo Thanh Vy, 8/1 Ly Tu Tror r:+0.47	13	Quan Go Vap	31.00	32.61
3 Le Minh Khoi, 8 NG V Be r:+0.59	13	Quan Binh Thanh	33.00	34.19
4 Phung Ngoc Bach, 9/7 L Q D r:+0.51	14	Quan 3	NT	35.08
5 Lam Gia Huy, 8/2 NG Du r:+0.70	13	Quan Go Vap	33.00	35.40
6 NG Thien An, 9/7 Au Lac r:+0.59	14	Quan Tan Binh	36.00	35.47
7 Phan Si Thinh, 8a4 Thsg r:+0.64	13	Quan 5	34.00	35.51
8 Tran Kim Luan, 9a7 Cau Kieu r:+0.61	14	Quan Phu Nhuan	40.00	36.38
9 NG P Minh Anh, 8a8 Thsg r:+0.63	13	Quan 5	34.00	36.47
10 NG Duc Anh, 9a12 Ngo T To r:+0.59	14	Quan Phu Nhuan	35.00	36.72
11 NG T Minh Nhat, 8/11 Dang r:+0.64	13	Quan Tan Phu	36.00	36.98
12 NG Nhat Nam, 9/8 NG V Luo r:+0.54	14	Quan 6	32.00	37.02
13 Tran Phuc Nguyen, 9/2 Minh r:+0.72	14	Quan 1	37.00	38.87
14 NG Huu Gia Huy, 8 NG V Be r:+0.70	13	Quan Binh Thanh	35.00	39.35
15 Dinh Hoang Minh, 9/3 Vo T r:+0.93	14	Quan Tan Phu	NT	40.75
--- Trinh Truong, Vinh r:+0.58	12	Quan 6	NT	X31.30
--- Huynh Dang, Khoa r:+0.53	13	Quan 5	NT	X31.60
--- Tran Le Duc Anh, 7/11 Le Q r:+0.52	12	Quan 3	NT	X35.12
--- Duong M Thong, 7/4 L Q Doi r:+0.61	12	Quan 3	NT	X37.39
--- NG H Gia Bao, 7a13 Ngo T Tc r:+0.65	12	Quan Phu Nhuan	NT	X40.16
--- Le Hoang Quan, 9a2 Ng H Th	14	Quan 7	41.00	NS
--- Huynh Tu, 8a7 Hai B Trung	13	Quan 3	NT	XNS
--- Tran Trong Phuc, 8/8 L Q Dc	13	Quan 3	42.50	NS

Event 204 Girls 13-14 50 LC Meter NGUA CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Tran Tuyet Man, 9 Tcdinh r:+0.54	14	Quan Binh Thanh	36.00	36.58
2 NG T Mai Phuong, 9a10 Thsg r:+0.54	14	Quan 5	38.00	37.68
3 NG X Ngoc Han, 8/12 L Q Do r:+0.62	13	Quan 3	38.80	37.78
4 H M Huong Lan, 9 Gdtx Tdth r:+0.75	14	Quan Binh Thanh	37.00	37.89
5 P Vu Yen Chi, 9a1 H K Ninh r:+0.62	14	Quan 1	40.00	39.66

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 204 Girls 13-14 50 LC Meter NGUA CAP II (8-9))**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
6	Thai Y Lam, 9/9 Phu Dinh r:+0.60	14	Quan 6	NT	40.25
7	Tran Tu Anh, 8a8 Thsg r:+0.70	13	Quan 5	40.00	41.85
8	H Ho Thien Thanh, 8/8 Phar r:+0.68	13	Quan Go Vap	36.00	42.09
9	Do H Truc Mai, 9/8 NG V Phu r:+0.65	14	Quan 11	NT	42.68
10	Tran Minh Ngoc, 8/8 HH Th r:+0.75	13	Quan Tan Binh	NT	47.04
11	NG N Truc Anh, 9/7 Hai B Tr r:+0.93	14	Quan 3	NT	49.19
12	NG N Minh An, 9a9 Ngthieu r:+0.83	14	Quan Tan Binh	NT	51.27
---	V Le Kim Tuyen, 11a5 Le T T r:+0.60	16	Quan 7	NT	X42.37
---	NG H Ngoc Tram, 8/3 Phu D r:+0.60	13	Quan 6	NT	NS

Event 205 Boys 11-12 50 LC Meter NGUA CAP II (6-7)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Pham D Khang, 7a1 H K Ninl r:+0.50	12	Quan 1	35.00	34.53
2	Tran Duc Toan, 7/9 Tan Binl r:+0.61	12	Quan Tan Binh	36.00	34.58
3	NG Trung Hau, 7a4 NG Hue r:+0.50	12	Quan 4	NT	36.67
4	NG Q Trung Hieu, 6 Q Te Duc r:+0.53	11	Quan 2	NT	37.19
5	Vo Van Nhat, 6 Phu My r:+0.59	11	Quan Binh Thanh	35.00	38.12
6	NG T Dang Khoa, 7/5 L Q Do r:+0.58	12	Quan 3	NT	39.40
7	Bui Huu Loc, 7 Phu My r:+0.58	12	Quan Binh Thanh	36.00	40.26
8	Ngo Duc Dung, 6tc8 Ng H Th r:+0.73	11	Quan 7	39.00	40.49
9	NG Xuan Do, 7/8 NG Hue r:+0.53	12	Quan Tan Phu	NT	40.72
10	Vuong Tuan Kiet, 6a6 M.K. H r:+0.57	11	Quan 5	NT	41.62
11	NG H Khuong, 6/7 Pham D F r:+0.63	11	Quan 6	NT	42.08
12	Dao Quoc Cuong, 7a1 H K Ni r:+0.54	12	Quan 1	NT	42.18
13	Le N Hoang Minh, 7a4 Doc L r:+0.51	12	Quan Phu Nhuan	41.00	42.93
14	Dao Minh Hoang, 6/1 NG Du r:+0.70	11	Quan Go Vap	NT	48.59
15	Tran Hai Dang, 7tc4 Ng H Th r:+0.88	12	Quan 7	40.00	51.18
16	Pham Trieu Khang, 6a1 Van r:+0.88	11	Quan 4	NT	52.85
---	Vuong Anh Hien, 7/7 Colette	12	Quan 3	NT	NS

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****Event 206 Girls 11-12 50 LC Meter NGUA CAP II (6-7)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Le Thi Lam Lam, 7 Phu My r:+0.61	12	Quan Binh Thanh	34.00	36.79
2	NG Vo M Phuong, 7a5 NG T 1 r:+0.57	12	Quan 7	37.00	37.94
3	Do H Mai Anh, 7/6 NG V Phu r:+0.62	12	Quan 11	NT	39.21
4	Le D Tue Minh, 6 Phu My r:+0.58	11	Quan Binh Thanh	37.00	39.41
5	H Le Dong Nhi, 7 Thsg r:+0.61	12	Quan 5	37.00	40.24
6	Mat N Bao Khanh, 7a10 Trar r:+0.73	12	Quan Phu Nhuan	42.00	41.31
7	Le N Phuong Vy, 6a1 NG G Tl r:+0.62	11	Quan Tan Binh	42.00	41.34
8	Tran H Anh Thu, 6/5 Tran Pl r:+0.57	11	Quan 10	NT	41.59
9	Pham Ha Minh Thu, 7a3 Ngc r:+0.66	12	Quan Tan Binh	45.00	42.87
10	Tran T Xuan Mai, 6 Van Don r:+0.77	11	Quan 4	NT	42.88
11	Le Pham Nhu Y, 6/1 Colette r:+0.54	11	Quan 3	NT	43.76
12	NG H Thanh Ngoc, 6/13 Pha r:+0.78	11	Quan Go Vap	NT	48.72
13	Dang Ha Trang, 7/7 L Q Don r:+0.77	12	Quan 3	47.90	49.61
---	Cao L Minh Thu, 7a8 Tran v r:+0.61	12	Quan 1	NT	X36.28
---	Pham L Tu Minh, 7 H K Ninh r:+0.55	12	Quan 1	NT	X36.53

Event 207 Boys 6-10 50 LC Meter NGUA CAP I

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	N Choi Minh Duc, 5 Q Te Anh r:+0.51	10	Quan 2	NT	38.01
2	Dao N Thanh Vinh, 5 Cuu Lo r:+0.47	10	Quan Binh Thanh	37.00	38.42
3	Tran Tien, 5/5 Vo V Tan r:+0.72	10	Quan 6	NT	38.51
4	Mai Thanh Trieu, 4/5 Bau Se r:+0.52	9	Quan 5	39.00	39.76
5	Vo B Minh Khang, 4/4 Le Lai r:+0.59	9	Quan Tan Phu	40.00	39.80
6	NG Duy Khang, 4/1 Le T Rie r:+0.68	9	Quan 10	NT	40.59
7	La Quoc Tan, 5/7 C Nghia r:+0.61	10	Quan 5	40.00	40.77
8	Tran Minh Thien, 4/3 Tran F r:+0.53	9	Quan 1	41.00	41.41
9	Tran Gia Thuan, 5 To V Dien r:+0.50	10	Quan Binh Thanh	42.00	41.97
10	Le Minh Tri, 4H NG T Son r:+0.58	9	Quan 3	43.80	42.36

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 207 Boys 6-10 50 LC Meter NGUA CAP I)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
11	Vo P Thien An, 3.4 NG D Chir r:+0.54	8	Quan Phu Nhuan	43.00	42.56
12	Pham Quoc Khanh, 5/1 P V H r:+0.80	10	Quan Tan Binh	42.00	43.09
13	NG Vinh Thai Bao, 3/4 Vinh r:+0.75	8	Quan 4	NT	43.72
14	NG P Gia Quang, 2D NG T Soi r:+0.73	7	Quan 3	43.40	43.89
15	Dinh Ky Phong, 4.2 NG D Chi r:+0.63	9	Quan Phu Nhuan	40.00	44.22
16	T Cong Duy Hung, 5/4 Vinh r:+0.67	10	Quan 4	NT	44.95
17	Phan Bao Minh, 4/3 Le Ngoc r:+0.69	9	Quan 1	44.00	45.33
18	Lam Gia Quan, 5/13 PC Chin r:+0.81	10	Quan Go Vap	43.00	45.45
19	NG Ky Phuc, 5/3 Trung Trac r:+0.76	10	Quan 11	NT	45.97
20	NG Ba Long An, 5/1 Phu Din r:+0.61	10	Quan 6	NT	46.47
21	Vo Phi Khanh, 4/8 Doan T D r:+0.77	9	Quan Tan Phu	45.00	46.50
22	K T Tuong Minh, 5/5 NG Hie r:+0.71	10	Quan 2	NT	47.32
23	NG Duy Tuan, 5/1 D T Tram r:+0.89	10	Quan 7	45.00	48.90
24	Tran Binh Minh, 5/6 Le V Si r:+0.54	10	Quan Tan Binh	NT	50.32
25	Phan Cong Thanh, 4/6 Chi L r:+0.82	9	Quan Go Vap	NT	51.17
26	Vu Hoang Lam, 5/2 Vo T Sau r:+0.67	10	Quan 7	46.00	52.53
---	Trinh Hung Tuan, 4/6 Phu T	9	Quan 11	NT	NS

Event 208 Girls 6-10 50 LC Meter NGUA CAP I

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu N Boi Anh, 5/5 NG B Khie r:+0.56	10	Quan 1	37.00	37.98
2	Doan Kim Ly, 4 Q Te Anh r:+0.48	9	Quan 2	NT	38.12
3	NG D Minh Anh, 5/7 Tran Q r:+0.47	10	Quan Tan Binh	37.00	38.37
4	NG Kim Ngan, 4/1 Yen The r:+0.49	9	Quan Tan Binh	41.00	39.97
5	Ngo N Phuong Nghi, 4/7 C N r:+0.58	9	Quan 5	39.00	40.99
6	Le N Mai Phuong, 4/4 Ham T r:+0.76	9	Quan 5	41.00	42.01
7	Pham Khanh Linh, 4/4 Vo T r:+0.63	9	Quan 10	NT	42.47
8	Ho Bao Chau, 5/4 To V Dien r:+0.60	10	Quan Tan Phu	42.00	42.78
9	NG T Thuy Trang, 4/6 Le Trc r:+0.60	9	Quan Binh Tan	NT	42.88

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 208 Girls 6-10 50 LC Meter NGUA CAP I)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
10	Vo T Phuong Nghi, 4/4 Le N r:+0.70	9	Quan 1	41.00	42.96
11	NG Thao Nguyen, 3/6 NG V 1 r:+0.60	8	Quan 4	NT	43.40
12	NG T An Binh, 3 Q Te Duc r:+0.64	8	Quan 2	NT	43.48
13	NG H Khanh An, 5/4 Luong I r:+0.59	10	Quan 3	44.30	43.55
14	NG T Hong Nhung, 5 Cuu Loi r:+0.99	10	Quan Binh Thanh	43.00	43.78
15	N Cao Kim Khanh, 3.4 Trung r:+0.68	8	Quan Phu Nhuan	43.00	43.97
16	Huynh N Thien An, 5/7 Le Q r:+0.63	10	Quan Go Vap	42.00	44.37
17	NG N Tram Anh, 4p2 Luong l r:+0.51	9	Quan 3	45.40	44.80
18	NG Le Phuong Nhi, 5/2 NG V r:+0.80	10	Quan 4	NT	46.07
19	H N Linh Phuong, 3/4 Truon r:+0.81	8	Quan 10	NT	46.47
20	NG Chi Mai, 5/3 Ng Van Huo r:+0.57	10	Quan 7	47.00	46.66
21	Do H Ngoc Chau, 5/6 Tran V r:+0.78	10	Quan 11	NT	46.97
22	Lam T Thuy Truc, 4 Hong Ha r:+0.65	9	Quan Binh Thanh	45.00	47.74
23	Vu Quynh Chi, 5/3 Ng T Dinh r:+0.73	10	Quan 7	46.00	48.55
24	Pham Do Tu Yen, 3.2 Cao B C r:+0.55	8	Quan Phu Nhuan	45.00	49.81
25	Phan T Ngoc Nhi, 5/3 Phu D r:+0.65	10	Quan 6	NT	53.51
26	NG D Khanh Thy, 4a4 T Vinh r:+0.78	9	Quan 11	NT	57.01
27	Tran P Chau Anh, 5/6 Phuoc r:+0.77	10	Quan 9	NT	58.31
28	P Vo Anh Duong, 4/2 NG Huo r:+0.70	9	Quan 6	NT	1:07.78
---	Pham Truc Phuong, 5/3 Tan	10	Quan Tan Phu	48.00	NS
---	Vo N Gia Khanh, 4/8 Kim Do	9	Quan Go Vap	43.00	NS

Event 209 Boys 15-17 200 LC Meter TU DO CAP III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Q Anh Tuan, 12a2 T H Tr r:+0.80 30.72 1:04.51 (33.79) 1:39.60 (35.09)	17	Quan 5	2:10.00	2:13.14
2	N D Quoc Thang, 11a2 Bui T r:+0.78 31.64 1:09.46 (37.82) 1:48.39 (38.93)	16	Quan 1	2:19.00	2:25.83
3	Pham Q Tuyen, 10a5 NG T D r:+0.97 32.66 1:08.79 (36.13) 1:48.27 (39.48)	15	Quan 3	2:20.00	2:26.51
4	T D Vinh Quang, 10a6 H Vuo r:+0.83 32.70 1:12.04 (39.34) 1:53.31 (41.27)	15	Quan 5	2:35.00	2:32.93
---	Bui Gia, Hoang r:+0.67 28.15 58.96 (30.81) 1:30.99 (32.03)	14	Quan 3	NT	X2:02.15

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 209 Boys 15-17 200 LC Meter TU DO CAP III)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Le Do Gia, Khang	14	Quan Tan Phu	NT	X2:03.26
r:+0.75 28.31	58.73 (30.42)	1:30.17 (31.44)	2:03.26 (33.09)	
--- NG, Nam	15	Quan Go Vap	NT	X2:04.52
r:+0.67 28.04	58.72 (30.68)	1:31.79 (33.07)	2:04.52 (32.73)	
--- Lai Duc, Khiem	15	Quan 4	NT	X2:04.77
r:+0.65 29.24	1:00.82 (31.58)	1:33.07 (32.25)	2:04.77 (31.70)	
--- Ho Trong, Khang	14	Quan 3	NT	X2:06.08
r:+0.75 30.01	1:02.00 (31.99)	1:34.12 (32.12)	2:06.08 (31.96)	
--- Trinh Truong, Vinh	12	Quan 6	NT	X2:07.74
r:+0.77 29.81	1:02.21 (32.40)	1:35.51 (33.30)	2:07.74 (32.23)	
--- Do Tran Hoang, Loc	12	Quan Phu Nhuan	NT	X2:09.97
r:+0.76 30.41	1:03.27 (32.86)	1:37.63 (34.36)	2:09.97 (32.34)	
--- Bui Sy, Nhat	12	Quan 3	NT	X2:13.24
r:+0.73 29.71	1:02.75 (33.04)	1:38.17 (35.42)	2:13.24 (35.07)	
--- NG Quoc, Thuan	12	Quan 5	NT	X2:13.63
r:+0.82 31.09	1:05.59 (34.50)	1:40.69 (35.10)	2:13.63 (32.94)	
--- Huynh Tuan, Anh	12	Quan 3	NT	XNS
--- Tran Quoc Dai, 11a27 Hong	16	Quan Go Vap	NT	NS

Event 210 Girls 15-17 200 LC Meter TU DO CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Ho Ngoc Nhu Y, 11 Thanh D	16	Quan Binh Thanh	2:22.00	2:41.43
r:+0.89 35.31	1:16.42 (41.11)	2:00.00 (43.58)	2:41.43 (41.43)	
2 NG Chu Minh, 10a8 M Curie	15	Quan 3	2:45.00	2:55.96
r:+0.76 38.41	1:20.01 (41.60)	2:06.86 (46.85)	2:55.96 (49.10)	
3 Ly Xuan Ngan, 11a10 NG Tra	16	Quan 4	NT	4:28.48
52.11	2:00.60 (1:08.49)	4:28.48 (2:27.88)		
--- Lam My, Ngan	14	Quan 5	NT	X2:16.16
r:+0.80 31.54	1:05.86 (34.32)	1:41.25 (35.39)	2:16.16 (34.91)	
--- Vu N Hong, Anh	12	Quan 1	NT	X2:17.68
r:+0.76 32.05	1:06.96 (34.91)	1:43.27 (36.31)	2:17.68 (34.41)	
--- Dang H Bao, Tien	16	Quan Go Vap	NT	X2:20.16
r:+0.79 32.50	1:07.78 (35.28)	1:44.29 (36.51)	2:20.16 (35.87)	
--- NG Vu Ngoc, Anh	13	Quan 1	NT	X2:22.79
r:+0.88 32.18	1:07.82 (35.64)	1:45.06 (37.24)	2:22.79 (37.73)	
--- H Le Thanh Vy, 7a2 Tran H L	12	Quan Phu Nhuan	NT	X2:23.93
r:+0.97 33.57	1:09.72 (36.15)	1:47.01 (37.29)	2:23.93 (36.92)	
--- Trang N H Nhung, 10d7 M Ci	15	Quan 3	NT	X2:25.83
r:+0.88 33.48	1:09.82 (36.34)	1:47.36 (37.54)	2:25.83 (38.47)	
--- NG Phuong, Nghi	12	Quan Binh Thanh	NT	X2:29.05
r:+0.71 31.43	1:06.95 (35.52)	1:48.81 (41.86)	2:29.05 (40.24)	
--- Mai Gia, Han	16	Quan 3	NT	X2:32.98
r:+0.79 34.82	1:13.05 (38.23)	1:53.05 (40.00)	2:32.98 (39.93)	

Event 211 Boys 11-12 200 LC Meter TS TD CAP II (6-7) Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 1	A	NT	2:03.40
1) Dinh B Gia Phuoc, 7/5 Van 2) r:0.58 Pham Quy Khai, 7a1 3) r:0.64 Dao Quoc Cuong, 7a14) r:0.63 Pham D Khang, 7a1 I			
r:+0.89 30.75	1:01.90 (31.15)	1:34.16 (32.26)	2:03.40 (29.24)
2 Quan Binh Thanh	A	NT	2:04.48
1) Vo Van Nhat, 6 Phu My 11 2) Ta Viet Anh, 6 Phu My 11 3) r:0.49 Bui Huu Loc, 7 Phu M4) r:0.30 NG T Minh Luan, 7 P I			
r:+0.73 31.89	1:03.22 (31.33)	1:35.24 (32.02)	2:04.48 (29.24)

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 211 Boys 11-12 200 LC Meter TS TD CAP II (6-7) Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
3 Quan Tan Binh 1) Tran Duc Toan, 7/9 Tan Bin2) Ngo Gia Hao, 6a1 NG G Thic3) r:0.47 Tran Nhat Minh, 7/94) Ho Thai Son, 7/9 Truong Cl 32.61 1:04.92 (32.31) 1:36.78 (31.86) 2:11.89 (35.11)	A	NT	2:11.89
4 Quan 3 1) NG Gia Bao, 6/7 Colette 11 2) NG T Dang Khoa, 7/5 L Q D3) r:0.63 Vuong Anh Hien, 7/74) r:0.58 Vo Dat Quang, 7/7 C r:+0.76 32.10 1:06.82 (34.72) 1:41.45 (34.63) 2:13.75 (32.30)	A	NT	2:13.75
5 Quan 5 1) Vo Minh Duy, 7a2 Ly Phong2) Vuong Tuan Khai, 6a6 M.K. 3) r:0.39 Vuong Tuan Kiet, 6a(4) r:0.50 NG V Quoc Bao, 6a6 r:+0.57 33.80 1:07.55 (33.75) 1:41.60 (34.05) 2:14.90 (33.30)	A	NT	2:14.90
6 Quan 7 1) Mai Cao Khai, 6a7 Dinh T L2) r:0.75 Tran Hai Dang, 7tc4 i3) r:0.45 NG T Tan Dung, 7a3 i4) Ngo Duc Dung, 6tc8 Ng H T r:+0.79 32.36 1:13.57 (41.21) 1:49.55 (35.98) 2:26.37 (36.82)	A	NT	2:26.37
7 Quan Go Vap 1) Cu Minh Nhan, 6/7 NG Du i2) r:0.24 NG Minh Triet, 6/6 P3) r:0.94 Dao Minh Hoang, 6/4) r:0.22 Luu D Thien An, 7/1 r:+0.70 34.71 1:13.30 (38.59) 1:55.50 (42.20) 2:30.49 (34.99)	A	NT	2:30.49
8 Quan Phu Nhuan 1) Pham Ham Long, 6.9 Tran I2) Vuong Khuong, 7a4 Tran H 3) NG Q Dang Khoi, 6 Tran H I4) r:0.77 Le N Hoang Minh, 7a r:+0.62 35.43 1:11.22 (35.79) 1:55.88 (44.66) 2:31.56 (35.68)	A	NT	2:31.56
9 Quan 2 1) NG Thieu Ninh, 7 Q Te Viet 2) Dang Phuoc Hung, 7 Q Te V3) r:0.73 Le V Nam Khoi, 7 Q T4) Tran Dai Thanh, 7 Q Te Viet r:+0.88 39.06 1:21.96 (42.90) 2:22.28 (1:00.32) 3:07.14 (44.86)	A	NT	3:07.14
--- Quan 4 1) NG Minh Tri, 7a2 Tang B Hc2) Pham Trieu Khang, 6a1 Var3) NG N Dang Quan, 6a6 Khan4) NG Trung Hau, 7a4 NG Hue	A	NT	NS

Event 212 Girls 11-12 200 LC Meter TS TD CAP II (6-7) Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan Binh Thanh 1) Le Thi Lam Lam, 7 Phu My 2) Le D Tue Minh, 6 Phu My 13) r:0.73 NG Phuong Thao, 6 P4) r:0.25 Pham Thu Huong, 7 r:+0.75 30.70 1:04.67 (33.97) 1:36.22 (31.55) 2:09.88 (33.66)	A	NT	2:09.88
2 Quan 5 1) H Le Dong Nhi, 7 Thsg 12 2) r:0.57 Vuong Ngoc Han, 7a(3) r:0.28 NG V Giang San, 6/14) r:0.58 P N Quynh Nhu, 6a9 r:+0.81 35.27 1:08.25 (32.98) 1:43.46 (35.21) 2:15.71 (32.25)	A	NT	2:15.71
3 Quan Go Vap 1) Tran Phuong Linh, 6/2 Qua2) r:0.39 Pham L Gia Han, 7/53) NG H Thanh Ngoc, 6/13 Ph4) Pham H Thanh Tra, 7/8 NG 39.13 1:17.49 (38.36) 2:32.87 (1:15.38)	A	NT	2:32.87
4 Quan Phu Nhuan 1) Tran Xuan Nhien, 7a10 Ngo2) Tran Hoang Hac, 6a11 Tran3) r:0.52 H Ngo Ngoc Han, 7-V4) r:0.49 Mat N Bao Khanh, 7a r:+0.81 36.83 1:21.86 (45.03) 1:59.64 (37.78) 2:34.31 (34.67)	A	NT	2:34.31
5 Quan 3 1) Bui N Dong Nghi, 7/8 L Q D2) Le Pham Nhu Y, 6/1 Colette3) Dang Ha Trang, 7/7 L Q Do4) Luu N An Ha, 7/5 Ban Co 1: r:+0.73 36.14 1:14.29 (38.15) 2:36.53 (1:22.24)	A	NT	2:36.53
--- Quan 2	A	NT	NS
--- Quan Tan Binh 1) NG H My Khanh, 6a6 N G T12) NG N Tram Anh, 6/8 au Lac3) Pham Ha Minh Thu, 7a3 Ng4) Le N Phuong Vy, 6a1 NG G T	A	NT	NS
--- Quan 9	A	NT	NS

Event 301 Boys 15-17 50 LC Meter BUOM CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Dac Phuc, 10c1 Han Thu r:+0.63	15	Quan Phu Nhuan	28.00	28.86
2 Luu Duc Vinh, 11a13 Hong F r:+0.65	16	Quan Go Vap	NT	29.03
3 Huynh M Hoang, 12 Trung V r:+0.69	17	Quan 1	28.00	29.27

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 301 Boys 15-17 50 LC Meter BUOM CAP III)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
4	Ly Nhat Khanh, 10d6 M Curi r:+0.64	15	Quan 3	29.00	29.56
5	Hong Minh Ky, 11cl Le H Phc r:+0.61	16	Quan 5	29.00	29.81
6	NG Viet Hieu, 12cl Ngkhuyer r:+0.71	17	Quan Tan Binh	30.00	30.56
7	Mai Thanh Nghi, 10a1 T K N r:+0.69	15	Quan 5	31.00	31.10
8	Ho Thai Bao, 10a13 NG Du r:+0.59	15	Quan 10	NT	31.71
9	NG Phuc Bao, 10c5 Tan Binh r:+0.65	15	Quan Tan Phu	31.00	32.97
---	Le H Bao Minh, 10a2 Duc Tri r:+0.70	15	Quan Phu Nhuan	NT	X28.27
---	NG N Hoang Long, 11a10 NG	16	Quan 4	NT	NS
---	NG Huu Tri, 11a2 Bui T Xuar	16	Quan 1	NT	NS

Event 302 Girls 15-17 50 LC Meter BUOM CAP III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Thai N Thien Kim, 10a7 Tru r:+0.73	15	Quan 1	32.00	33.98
2	Dao T Yen Nhi, 12a4 NT Hier r:+0.48	17	Quan Tan Binh	NT	35.45
3	Le N Minh Thu, 10 Ptnk	15	Quan 5	35.00	36.54
4	NG Ha Phuong, 12 Pdluu r:+0.86	17	Quan Binh Thanh	34.00	38.45
5	Tran Ngoc Y, 11a13 M Curie r:+0.89	16	Quan 3	40.00	39.49
6	Phan Bao Nghi, 10a1 NT Hie r:+0.75	15	Quan Tan Binh	NT	44.08
7	NG T Hoang Ngan, 10 Hhtha r:+0.73	15	Quan Binh Thanh	35.00	45.32
8	Lam D Truc Anh, 12 Ptnk	17	Quan 5	NT	53.97

Event 303 Boys 13-14 50 LC Meter BUOM CAP II (8-9)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Le N Thanh Dan, 8/2 Hau Gi r:+0.57	13	Quan 6	29.20	29.06
2	NG Duc Binh, 9a8 Thsg r:+0.50	14	Quan 5	29.00	29.38
3	NG Huy Thanh, 8a3 Ngthieu r:+0.58	13	Quan Tan Binh	31.00	30.21
4	Le Nguyen Khang, 8 Phu My r:+0.68	13	Quan Binh Thanh	31.00	30.85
5	NG D Ai Huan, 9a2 Khanh Hc r:+0.64	14	Quan 4	32.25	31.35
*6	Dang Nguyen Khoa, 8 NG V E r:+0.55	13	Quan Binh Thanh	31.05	31.40
*6	Vo Thanh Vy, 8/1 Ly Tu Tror r:+0.61	13	Quan Go Vap	30.00	31.40
8	Do P Dang Khoi, 9a2 Cau Kie	14	Quan Phu Nhuan	31.00	31.75
9	Le Cong Minh, 8/5 NG Du r:+0.91	13	Quan 1	30.00	32.32

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 303 Boys 13-14 50 LC Meter BUOM CAP II (8-9))**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
10	NG Quang Minh, 8a12 Tran \ r:+0.54	13	Quan 1	32.00	32.45
11	Truong Hoang Phat, 8a7 Nsl r:+0.47	13	Quan Tan Binh	NT	34.15
12	NG Quang Khai, 9a4 Tran H l r:+0.68	14	Quan Phu Nhuan	35.00	35.17
13	Duong T Phong, 8a6 Dinh T l r:+0.52	13	Quan 7	37.00	35.92
14	Thai Anh Khoi, 8/8 L Q Don r:+0.68	13	Quan 3	36.00	36.11
15	Le T Phu Khanh, 8th2 Ng H l r:+0.68	13	Quan 7	38.00	36.16
16	Tran Anh Vu, 9/2 Quang Tru r:+0.72	14	Quan Go Vap	NT	37.44
---	Tran Ngoc Bach, 7/7 Lu Gia r:+0.56	12	Quan 11	NT	X30.79
---	NG P Minh Anh, 8a8 Thsg	13	Quan 5	32.00	NS
---	H Q Minh Tam, 8/1 Le Tan B	13	Quan Binh Tan	NT	NS

Event 304 Girls 13-14 50 LC Meter BUOM CAP II (8-9)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Tran Tuyet Man, 9 Tcdinh r:+0.53	14	Quan Binh Thanh	32.00	33.38
2	H M Huong Lan, 9 Gdtx Tdth. r:+0.65	14	Quan Binh Thanh	34.00	33.90
3	NG Thai Hai, 8/4 Ngthieu	13	Quan Tan Binh	33.00	34.91
4	L Vo Quynh Tram, 8/12 L Q l r:+0.72	13	Quan 3	36.10	36.29
5	N H Thien Nhien, 9a6 Thsg r:+0.67	14	Quan 5	34.00	36.43
6	NG H Bao Nhu, 9a6 Tran V O r:+0.86	14	Quan 1	35.00	37.81
7	Chau Kim Ngoc, 8a5 Cau Kie r:+0.72	14	Quan Phu Nhuan	36.00	38.08
8	Tran Tu Anh, 8a8 Thsg r:+0.63	13	Quan 5	36.00	38.29
9	Thai Y Lam, 9/9 Phu Dinh r:+0.56	14	Quan 6	NT	40.34
10	NG H Quynh Tram, 9/9 NG V r:+0.91	14	Quan Go Vap	NT	40.67
11	NG N Huu Duyen, 9/12 Phan	14	Quan Go Vap	40.00	43.76
---	Lam My, Ngan r:+0.53	14	Quan 5	NT	X29.87
---	NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V Or r:+0.57	12	Quan 1	NT	X32.73
---	H Le Thanh Vy, 7a2 Tran H L r:+0.87	12	Quan Phu Nhuan	NT	X33.47
---	Tran N Minh Uyen, 7/2 NG D	12	Quan Go Vap	NT	X39.11
---	NG Ha Chau, 8a10 NG B Khie	13	Huyen Nha Be	NT	NS

Event 305 Boys 11-12 50 LC Meter BUOM CAP II (6-7)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG T Minh Luan, 7 Phu My r:+0.57	12	Quan Binh Thanh	30.00	31.71

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 305 Boys 11-12 50 LC Meter BUOM CAP II (6-7))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
*2 Ngo Gia Hao, 6a1 NG G Thieu	11	Quan Tan Binh	36.00	34.70
*2 Dao Quoc Cuong, 7a1 H K Ni r:+0.60	12	Quan 1	35.00	34.70
4 Vu Tran Phuc, 6a11 Le Loi r:+0.69	11	Quan Tan Phu	35.00	34.79
5 Dinh B Gia Phuoc, 7/5 Van L r:+0.78	12	Quan 1	31.00	35.41
6 Le Ngoc Huan, 6 Phu My r:+0.69	11	Quan Binh Thanh	NT	36.56
7 Vo Dat Quang, 7/7 Colette r:+0.81	12	Quan 3	NT	36.66
8 Vuong Anh Hien, 7/7 Colette r:+0.86	12	Quan 3	NT	37.74
9 Le N Hoang Minh, 7a4 Doc L r:+0.54	12	Quan Phu Nhuan	40.00	37.84
10 Mai Cao Khai, 6a7 Dinh T Ly r:+0.64	11	Quan 7	40.00	39.66
11 NG T Tan Dung, 7a3 H Q Viet r:+0.57	12	Quan 7	39.00	39.88
12 Vuong Khuong, 7a4 Tran H L	12	Quan Phu Nhuan	42.00	40.80
13 Ly Thien Nhan, 6/8 Lac Hon	11	Quan 10	NT	42.25
14 Vuong Tuan Kiet, 6a6 M.K. H r:+0.93	11	Quan 5	NT	44.25
15 Vuong Tuan Khai, 6a6 M.K. H	11	Quan 5	NT	44.60
16 NG Minh Triet, 6/6 Pham V (C) r:+0.74	11	Quan Go Vap	NT	45.03
17 NG Khuong Duy, 7/7 Hoa Lu r:+0.91	12	Quan 9	NT	54.76
--- Do Tran Hoang, Loc r:+0.69	12	Quan Phu Nhuan	NT	X29.20
--- Tran Le Duc Anh, 7/11 Le Q r:+0.63	12	Quan 3	NT	X30.37
--- Duong M Thong, 7/4 L Q Doi r:+0.56	12	Quan 3	NT	X31.99
--- NG Minh Triet, 7a6 Nslien r:+0.58	12	Quan Tan Binh	NT	X32.82
--- Pham The, Lam r:+0.52	11	Quan 5	NT	X34.48
--- NG Tich Due, 6a5 NG An Khu	11	Huyen Hoc Mon	NT	NS
--- Huynh Tuan, Anh	12	Quan 3	NT	XNS

Event 306 Girls 11-12 50 LC Meter BUOM CAP II (6-7)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le Thi Lam Lam, 7 Phu My	12	Quan Binh Thanh	34.00	32.70
2 NG Phuong Thao, 6 Phu My r:+0.75	11	Quan Binh Thanh	33.00	34.66
3 Vuong Ngoc Han, 7a6 M.K. H	12	Quan 5	37.00	35.23
4 NG H My Khanh, 6a6 N G Thi r:+0.49	11	Quan Tan Binh	36.00	36.18
5 Phan NG Mai Anh, 7/2 Quan r:+0.66	12	Quan 4	35.67	37.30
6 P N Quynh Nhu, 6a9 Thsg r:+0.81	11	Quan 5	36.00	37.66

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 306 Girls 11-12 50 LC Meter BUOM CAP II (6-7))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
7 H Ngo Ngoc Han, 7-Viet-Uc	12	Quan Phu Nhuan	40.00	38.78
8 Tran T Xuan Mai, 6 Van Don	11	Quan 4	NT	41.24
9 Lam T Bao Nhi, 7/13 Hoang r:+0.77	12	Quan 10	NT	41.46
10 Le Pham Nhu Y, 6/1 Colette r:+0.41	11	Quan 3	40.90	41.62
11 Doan Khanh An, 7a1 Dinh T	12	Quan 7	45.00	41.74
12 NG Phuong Nga, 6/12 Phuoc r:+0.89	11	Quan 9	NT	46.28
13 NG N Tram Anh, 6/8 au Lac r:+0.79	11	Quan Tan Binh	NT	46.32
14 NG N Uyen Dung, 6/7 Hai B'	11	Quan 3	NT	46.45
--- Tran H Anh Thu, 6/5 Tran Pl	11	Quan 10	NT	NS

Event 307 Boys 6-10 100 LC Meter TU DO CAP I

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Dang Nguyen Khoi, 4 NG D C r:+0.58 34.17 1:10.54 (36.37)	9	Quan Binh Thanh	1:10.00	1:10.54
2 NG Hiep Thanh, 5/4 Viet-Uc r:+0.83 34.22 1:11.63 (37.41)	10	Quan Go Vap	1:12.00	1:11.63
3 N Choi Minh Duc, 5 Q Te Anh r:+0.57 35.50 1:12.73 (37.23)	10	Quan 2	NT	1:12.73
4 NG H Tuan Kiet, 4/2 LthGam 36.17 1:13.70 (37.53)	9	Quan Tan Binh	1:16.00	1:13.70
5 Tran Gia Thuan, 5 To V Dien r:+0.78 34.68 1:13.85 (39.17)	10	Quan Binh Thanh	1:11.00	1:13.85
6 Tran Tien, 5/5 Vo V Tan r:+0.80 35.91 1:14.20 (38.29)	10	Quan 6	NT	1:14.20
7 Duong Minh Quan, 4/1 Le La r:+0.68 34.66 1:14.56 (39.90)	9	Quan Tan Phu	1:13.00	1:14.56
8 Le N Minh Loc, 5/11 Minh D r:+0.77 35.48 1:15.12 (39.64)	10	Quan 5	1:19.00	1:15.12
9 Truong Gia Hao, 5/4 Phu Do r:+0.72 37.11 1:17.50 (40.39)	10	Quan 6	NT	1:17.50
10 Vo Hoang Dang, 4/1 Le V Tai r:+0.61 37.30 1:18.00 (40.70)	9	Quan 5	1:19.00	1:18.00
11 NG Gia Bao, 4/4 Le V Si 36.86 1:18.34 (41.48)	9	Quan Tan Binh	1:17.00	1:18.34
12 Tran N Chuong, 5/5 Luong D r:+0.72 38.16 1:19.32 (41.16)	10	Quan 3	1:15.00	1:19.32
13 Dinh D M Tuyen, 5E NG T So r:+0.92 37.88 1:20.16 (42.28)	10	Quan 3	1:18.00	1:20.16
14 Vo P Thien An, 3.4 NG D Chir r:+0.52 37.75 1:20.50 (42.75)	8	Quan Phu Nhuan	1:21.00	1:20.50
15 Banh Tien Vinh, 5/6 Tran V r:+0.81 37.63 1:20.91 (43.28)	10	Quan Go Vap	1:22.00	1:20.91
16 Truong Viet Phuc, 5/4 Tran 39.18 1:20.94 (41.76)	9	Quan 1	1:15.00	1:20.94
17 NG Vinh Thai Bao, 3/4 Vinh r:+0.76 37.22 1:21.25 (44.03)	8	Quan 4	NT	1:21.25
18 H Ba Phu Trinh, 5/1 Phan C' 39.05 1:22.19 (43.14)	10	Quan Tan Phu	1:15.00	1:22.19
19 Le NG Phan Thanh, 5 NG V T r:+0.82 40.37 1:23.09 (42.72)	10	Quan Thu Duc	NT	1:23.09

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 307 Boys 6-10 100 LC Meter TU DO CAP I)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
20	T Cong Duy Hung, 5/4 Vinh	10	Quan 4	NT	1:23.17
	r:+0.75 39.22			1:23.17 (43.95)	
21	NG Duy Khang, 4/1 Le T Rie	9	Quan 10	NT	1:23.40
	r:+0.81 39.03			1:23.40 (44.37)	
22	Ta Cong Thang, 4/4 Duoc So	9	Quan 1	1:18.00	1:24.58
	r:+0.72 38.74			1:24.58 (45.84)	
23	NG L Nguyen Khoi, 5/1 D T 1	10	Quan 7	1:25.00	1:26.07
	r:+0.72 40.50			1:26.07 (45.57)	
24	NG Duc Minh, 2.6 Cao B Qua	7	Quan Phu Nhuan	1:22.00	1:26.22
	39.28			1:26.22 (46.94)	
25	Tran N Thien Tri, 5a2 T Vinh	10	Quan 11	NT	1:28.23
	r:+0.73 39.05			1:28.23 (49.18)	
26	Hoang Gia Phat, 4/7 NG T Bi	9	Quan 12	NT	1:30.66
	r:+0.54 40.55			1:30.66 (50.11)	
27	NG Xuan Phu, 4/2 Tr Q Toan	9	Quan 7	1:27.00	1:31.15
	40.25			1:31.15 (50.90)	
28	NG H Tuan Kiet, 5/12 Le Tro	10	Quan Binh Tan	NT	1:33.13
	39.77			1:33.13 (53.36)	
29	Leo D Crichton, 4p4 L C Tue	9	Quan 2	NT	1:34.67
	41.21			1:34.67 (53.46)	
30	Phan Tuan Kiet, 3/2 NG V Ba	8	Quan 9	NT	1:40.34
	45.89			1:40.34 (54.45)	
31	Giang Quoc Thai, 5.1 Le Q Di	10	Huyen Nha Be	NT	1:43.47
	r:+0.77 44.17			1:43.47 (59.30)	
32	NG D Phu Quy, 5/1 Pham V (10	Quan 9	NT	1:47.35
	r:+0.92 49.05			1:47.35 (58.30)	
33	NG L Thanh Danh, 5.3 Trang	10	Huyen Nha Be	NT	2:00.85
	r:+0.86 54.99			2:00.85 (1:05.86)	

Event 308 Girls 6-10 100 LC Meter TU DO CAP I

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu N Boi Anh, 5/5 NG B Khie	10	Quan 1	1:12.00	1:11.67
	r:+0.65 34.68			1:11.67 (36.99)	
2	NG D Minh Anh, 5/7 Tran Q'	10	Quan Tan Binh	1:15.00	1:13.00
	r:+0.61 35.34			1:13.00 (37.66)	
3	Le N Mai Phuong, 4/4 Ham 1	9	Quan 5	1:12.00	1:13.21
	r:+0.86 34.71			1:13.21 (38.50)	
4	Doan Kim Ly, 4 Q Te Anh	9	Quan 2	NT	1:13.46
	34.74			1:13.46 (38.72)	
5	Doan Nguyen Ngoc, 4/3 Duo	9	Quan 10	NT	1:16.34
	r:+0.81 35.58			1:16.34 (40.76)	
6	NG Kim Ngan, 4/1 Yen The	9	Quan Tan Binh	1:20.00	1:17.71
	r:+0.75 36.82			1:17.71 (40.89)	
7	NG H Lam Ngoc, 4/6 Vo Thi'	10	Quan 7	1:19.00	1:17.90
	36.13			1:17.90 (41.77)	
8	NG T Bao Nghi, 3/7 Phan D F	8	Quan 3	1:17.00	1:18.22
	r:+0.98 37.60			1:18.22 (40.62)	
9	NG Thanh Ngoc, 3/5 Tran B'	8	Quan 5	1:18.00	1:18.69
	r:+0.63 37.70			1:18.69 (40.99)	
10	NG T An Binh, 3 Q Te Duc	8	Quan 2	NT	1:20.26
	r:+0.62 37.65			1:20.26 (42.61)	
11	Tran N Minh Ngoc, 5/3 NG B	10	Quan 1	1:15.00	1:21.06
	36.97			1:21.06 (44.09)	

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 308 Girls 6-10 100 LC Meter TU DO CAP I)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
12 Pham M Bao Kim, 5/8 Le V T	10	Quan Tan Phu	1:22.00	1:22.37
r:+0.80 38.12				1:22.37 (44.25)
13 NG T Thuy Trang, 4/6 Le Trc	9	Quan Binh Tan	NT	1:22.76
r:+0.76 40.46				1:22.76 (42.30)
14 Le N Nhu Quynh, 5/11 Vo T'	10	Quan Tan Phu	1:25.00	1:23.10
r:+0.87 38.18				1:23.10 (44.92)
15 Hong Tu Quynh, 4/1 Luong l	9	Quan 3	1:26.00	1:23.50
40.40				1:23.50 (43.10)
16 NG N Song Linh, 4 Be V Dan	9	Quan Binh Thanh	1:19.00	1:23.51
r:+0.46 39.91				1:23.51 (43.60)
17 Dang Nguyen Vy, 3/7 NG T H	8	Quan Go Vap	1:20.00	1:23.55
r:+0.94 39.47				1:23.55 (44.08)
18 N Cao Kim Khanh, 3.4 Trung	8	Quan Phu Nhuan	1:21.00	1:23.63
r:+0.93 40.27				1:23.63 (43.36)
19 Tran T Hue Man, 4/3 NG V T	9	Quan 4	NT	1:24.86
38.78				1:24.86 (46.08)
20 Le N Phuong Uyen, 4 Be V Dc	9	Quan Binh Thanh	1:24.00	1:26.68
41.29				1:26.68 (45.39)
21 Pham Do Tu Yen, 3.2 Cao B C	8	Quan Phu Nhuan	1:27.00	1:27.43
43.09				1:27.43 (44.34)
22 NG Thao Nguyen, 3/6 NG V T	8	Quan 4	NT	1:28.83
r:+0.91 40.56				1:28.83 (48.27)
23 Ho Quynh Anh, 3/1 Phu Dinl	8	Quan 6	1:28.00	1:28.86
r:+0.88 43.34				1:28.86 (45.52)
24 Vu N Hai Bang, 2/5 Tran V K	7	Quan 10	NT	1:28.99
41.83				1:28.99 (47.16)
25 Do H Ngoc Chau, 5/6 Tran V	10	Quan 11	NT	1:30.96
r:+0.83 41.14				1:30.96 (49.82)
26 NG Phuong Trang, 5/6 Luon	10	Quan 7	1:25.00	1:33.42
42.12				1:33.42 (51.30)
27 Tran P Chau Anh, 5/6 Phuoc	10	Quan 9	NT	1:36.75
44.93				1:36.75 (51.82)
28 Truong Gia Ky, 5/5 Phu Tho	10	Quan 11	NT	1:40.58
29 Le T Thanh Ngoc, 5/1 Phu D	10	Quan 6	NT	1:41.47
47.20				1:41.47 (54.27)
30 NG N Bao Ngan, 3/11 Le V T	8	Quan 12	NT	1:45.18
48.48				1:45.18 (56.70)
31 NG N Tram Anh, 3/10 Phuoc	8	Quan 9	NT	2:11.26
r:+0.94 57.48				2:11.26 (1:13.78)
--- Pham H K Phuong, 5.4 Trang	10	Huyen Nha Be	NT	NS

Event 309 Boys 13-14 100 LC Meter NGUA CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le N Thanh Dan, 8/2 Hau Gi	13	Quan 6	1:08.00	1:07.11
r:+0.67 32.82				1:07.11 (34.29)
2 Vo Thanh Vy, 8/1 Ly Tu Tror	13	Quan Go Vap	1:09.00	1:10.88
r:+0.53 34.61				1:10.88 (36.27)
3 Le Minh Khoi, 8 NG V Be	13	Quan Binh Thanh	1:12.00	1:14.38
r:+0.68 35.85				1:14.38 (38.53)
4 NG Thien An, 9/7 Au Lac	14	Quan Tan Binh	1:23.00	1:18.65
r:+0.72 36.28				1:18.65 (42.37)
5 NG Hoang Tri, 8/3 NG Du	13	Quan Go Vap	1:15.00	1:21.62
r:+0.76 38.70				1:21.62 (42.92)

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 309 Boys 13-14 100 LC Meter NGUA CAP II (8-9))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
6 Tran Kim Luan, 9a7 Cau Kieu	14	Quan Phu Nhuan	1:26.00	1:21.95
r:+0.73 38.23				1:21.95 (43.72)
7 NG Huu Gia Huy, 8 NG V Be	13	Quan Binh Thanh	1:18.00	1:23.94
r:+0.74 39.35				1:23.94 (44.59)
8 NG T Minh Nhat, 8/11 Dang	13	Quan Tan Phu	1:20.00	1:24.65
r:+0.73 38.75				1:24.65 (45.90)
9 Tran Trong Phuc, 8/8 L Q Dc	13	Quan 3	1:35.00	1:41.02
43.90				1:41.02 (57.12)
--- Trinh Truong, Vinh	12	Quan 6	NT	X1:05.00
r:+0.77 31.44				1:05.00 (33.56)
--- NG Quoc, Thuan	12	Quan 5	NT	X1:09.67
r:+0.68 34.67				1:09.67 (35.00)
--- Tran Phuc Nguyen, 9/2 Minh	14	Quan 1	1:20.00	NS

Event 310 Girls 13-14 100 LC Meter NGUA CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG X Ngoc Han, 8/12 L Q Do	13	Quan 3	1:19.00	1:22.00
r:+0.72 39.90				1:22.00 (42.10)
2 P Vu Yen Chi, 9a1 H K Ninh	14	Quan 1	1:28.00	1:24.83
r:+0.69 41.12				1:24.83 (43.71)
3 NG T Mai Phuong, 9a10 Ths	14	Quan 5	1:28.00	1:25.16
r:+0.67 40.38				1:25.16 (44.78)
4 Trinh Ngoc Bich, 8/8 NG Thi	13	Quan Tan Binh	1:30.00	1:29.68
r:+0.78 43.40				1:29.68 (46.28)
5 H Ho Thien Thanh, 8/8 Pham	13	Quan Go Vap	1:25.00	1:30.07
r:+0.86 43.31				1:30.07 (46.76)
6 Do H Truc Mai, 9/8 NG V Phi	14	Quan 11	NT	1:32.17
r:+0.67 43.86				1:32.17 (48.31)
7 NG H Quynh Tram, 9/9 NG V	14	Quan Go Vap	NT	1:40.90
r:+0.79 46.95				1:40.90 (53.95)
8 Tran Minh Ngoc, 8/8 HH Thi	13	Quan Tan Binh	NT	1:42.85
r:+0.89 49.54				1:42.85 (53.31)
--- Pham L Tu Minh, 7 H K Ninh	12	Quan 1	NT	XNS
--- NG H Ngoc Tram, 8/3 Phu Di	13	Quan 6	NT	NS
--- NG N Truc Anh, 9/7 Hai B Tr	14	Quan 3	NT	NS

Event 311 Boys 15-17 200 LC Meter ECH CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Tra Quoc Huy, 11a1 Nam Vie	16	Quan Go Vap	2:55.00	2:55.79
r:+0.78 37.19				1:20.35 (43.16) 2:07.11 (46.76) 2:55.79 (48.68)
2 NG T Trong Tuyen, 12a9 Har	17	Quan Phu Nhuan	NT	2:59.23
r:+0.77 36.18				1:19.60 (43.42) 2:07.11 (47.51) 2:59.23 (52.12)
3 Tran Minh Trung, 10a4 Phu	15	Quan Phu Nhuan	NT	3:12.64
r:+0.84 40.23				1:27.84 (47.61) 2:19.82 (51.98) 3:12.64 (52.82)
--- Le Hoang Minh, An	16	Quan Phu Nhuan	NT	X2:25.69
r:+0.68 34.05				1:11.73 (37.68) 1:49.75 (38.02) 2:25.69 (35.94)
--- Lai Duc, Khiem	15	Quan 4	NT	X2:32.89
r:+0.65 35.35				1:15.09 (39.74) 1:54.25 (39.16) 2:32.89 (38.64)
--- Bui Sy, Nhat	12	Quan 3	NT	X2:33.44
r:+0.77 34.44				1:14.09 (39.65) 1:54.20 (40.11) 2:33.44 (39.24)
--- Bui Gia, Hoang	14	Quan 3	NT	X2:33.67
r:+0.67 35.15				1:14.12 (38.97) 1:54.10 (39.98) 2:33.67 (39.57)
--- Vo Anh Ngan, Anh	12	Quan Phu Nhuan	NT	X3:00.21
r:+0.78 40.85				1:26.95 (46.10) 2:14.75 (47.80) 3:00.21 (45.46)

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 311 Boys 15-17 200 LC Meter ECH CAP III)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V Or	12	Quan 1	NT	X3:01.04
r:+0.72 41.07	1:26.57 (45.50)	2:13.62 (47.05)	3:01.04 (47.42)	
--- Cao L Minh Thu, 7a8 Tran v	12	Quan 1	NT	X3:03.84
r:+0.91 40.54	1:28.74 (48.20)	2:15.91 (47.17)	3:03.84 (47.93)	
--- NG Tri Bao, 11.2 Dhsp	16	Quan 5	2:52.00	NS
--- Tran Hoang Quan, 10a18 M	15	Quan 3	NT	XNS
--- Dinh D M Tuong, 10 M Curie	15	Quan 3	NT	NS

Event 312 Girls 15-17 200 LC Meter ECH CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Thai N Thien Kim, 10a7 Tru	15	Quan 1	3:02.00	3:18.30
r:+0.88 44.31	1:35.84 (51.53)	2:27.24 (51.40)	3:18.30 (51.06)	
2 Trang N H Ngoc, 12d3 L Q dc	17	Quan 3	3:16.00	3:33.58
r:+0.87 45.44	1:36.44 (51.00)	2:32.90 (56.46)	3:33.58 (1:00.68)	
3 Cao Bao Khanh, 12a3 L Q Do	17	Quan 3	3:16.00	3:38.17
r:+0.95 44.60	1:36.38 (51.78)	2:33.88 (57.50)	3:38.17 (1:04.29)	
4 Tang NG Tuong Vi, 10 H Vuo	15	Quan 5	3:22.00	3:41.45
r:+0.96 49.83	1:45.88 (56.05)	2:44.00 (58.12)	3:41.45 (57.45)	
--- V Le Kim Tuyen, 11a5 Le T T	16	Quan 7	NT	X3:33.14
r:+0.75 44.78	1:35.21 (50.43)	2:30.87 (55.66)	3:33.14 (1:02.27)	
--- NG D Khanh Ngoc, 12/4 TH	17	Quan 5	3:20.00	NS

Event 401 Boys 15-17 50 LC Meter TU DO CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Chu Anh Duy, 11b10 Han Th	16	Quan Phu Nhuan	25.67	25.56
r:+0.57				
2 NG Q Anh Tuan, 12a2 T H Tr	17	Quan 5	26.00	25.74
r:+0.59				
3 Ly Nhat Khanh, 10d6 M Curi	15	Quan 3	26.50	26.84
r:+0.68				
4 Luu Duc Vinh, 11a13 Hong F	16	Quan Go Vap	26.00	26.93
r:+0.60				
5 Huynh M Hoang, 12 Trung V	17	Quan 1	26.00	27.41
r:+0.73				
6 Ho Thai Bao, 10a13 NG Du	15	Quan 10	NT	27.99
r:+0.59				
7 Pham Q Tuyen, 10a5 NG T D	15	Quan 3	27.50	28.06
r:+0.82				
8 Tran Minh Triet, 12a9 T K N	17	Quan 5	27.00	28.31
r:+0.60				
9 NG Viet Hieu, 12cl Ngkhuyer	17	Quan Tan Binh	27.00	28.55
r:+0.62				
10 NG Dai Bach, 12b7 Ly T Kiet	17	Huyen Hoc Mon	NT	29.24
r:+0.76				
11 Huynh Le Chau, 12cl Nthien	17	Quan Tan Binh	NT	29.73
r:+0.85				
12 NG Le Thanh Hau, 10 Dao Sc	15	Quan Thu Duc	NT	31.38
r:+0.51				
13 Ho Quang Chien, 11.1 A Eins	16	Huyen Binh Chanh	NT	34.35
14 Do Son Hieu, 12a6 Phu Hoa	17	Huyen Cu Chi	NT	37.79
r:+0.96				
15 NG N Hoang Long, 11a10 NG	16	Quan 4	NT	45.81
--- Le H Bao Minh, 10a2 Duc Tri	15	Quan Phu Nhuan	NT	X26.62
r:+0.67				

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 401 Boys 15-17 50 LC Meter TU DO CAP III)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- NG Phuc Bao, 10c5 Tan Binh	15	Quan Tan Phu	28.00	NS
--- Tran Minh Nhat, 11a5 Phu H	16	Huyen Cu Chi	NT	NS
--- Tran Quoc Dai, 11a27 Hong	16	Quan Go Vap	29.00	NS

Event 402 Girls 15-17 50 LC Meter TU DO CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Dao T Yen Nhi, 12a4 NT Hier r:+0.44	17	Quan Tan Binh	NT	31.81
2 NG T Thu Hien, 12a15 NG D	17	Quan 10	NT	32.45
3 Pham Phuong Trinh, 11 Vo T r:+0.74	16	Quan Binh Thanh	NT	32.91
4 Le N Thanh Thao, 12/5 TH T r:+0.77	17	Quan 5	31.00	33.65
5 NG Ha Phuong, 12 Pdluu r:+0.84	17	Quan Binh Thanh	32.00	34.34
6 Tran Ngoc Y, 11a13 M Curie	16	Quan 3	34.40	35.37
7 Bui N Chau Anh, 10a11 NT F r:+0.75	15	Quan Tan Binh	NT	36.95
8 IM Hong Hee, 10a3 Phu Ho	15	Huyen Cu Chi	NT	1:03.36

Event 403 Boys 13-14 50 LC Meter TU DO CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Duc Binh, 9a8 Thsg r:+0.51	14	Quan 5	27.00	27.45
2 Do P Dang Khoi, 9a2 Cau Kie	14	Quan Phu Nhuan	28.00	28.02
3 Truong Nghia, 8 Gdtx Tdthar r:+0.44	13	Quan Binh Thanh	28.00	28.13
4 Phan Minh Tam, 9a7 Thsg r:+0.64	14	Quan 5	28.00	28.41
5 Hoang Anh Viet, 9 Le V Viet r:+0.61	14	Quan Thu Duc	NT	28.53
6 Phung Ngoc Bach, 9/7 L Q D r:+0.67	14	Quan 3	28.00	28.63
7 Lam Gia Huy, 8/2 NG Du r:+0.82	13	Quan Go Vap	28.00	28.92
8 Le Nguyen Khang, 8 Phu My	13	Quan Binh Thanh	29.00	29.01
9 NG Nhat Nam, 9/8 NG V Luo r:+0.72	14	Quan 6	NT	29.30
10 NG Thai Duong, 8/2 Truong r:+0.55	13	Quan Tan Binh	29.00	29.55
11 Truong Hoang Phat, 8a7 Nsl r:+0.47	13	Quan Tan Binh	NT	29.68
12 Le Cong Minh, 8/5 NG Du r:+0.72	13	Quan 1	30.00	30.45
13 NG Quang Khai, 9a4 Tran H I r:+0.69	14	Quan Phu Nhuan	29.00	30.49
14 Trinh Khai Van, 9/7 NG V Ph r:+0.62	14	Quan 11	NT	30.90
15 H P Minh Quan, 9/5 Hoa Lu r:+0.66	14	Quan 9	NT	30.95
16 Le T Phu Khanh, 8th2 Ng H T r:+0.66	13	Quan 7	28.00	31.79
17 NG T Minh Nhat, 8/11 Dang r:+0.64	13	Quan Tan Phu	32.00	31.86

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 403 Boys 13-14 50 LC Meter TU DO CAP II (8-9))**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
18	NG Bao Duy, 8/2 Luong T Vi r:+0.73	13	Quan 3	32.00	32.41
19	NG Hoang Tri, 8/3 NG Du	13	Quan Go Vap	29.00	33.55
20	NG Quoc Anh, 9/5 Giong O T r:+0.67	14	Quan 2	NT	37.73
21	NG Tri Khang, 9/1 Hoa Lu	14	Quan 9	NT	38.32
22	NG Viet Nghia, 8/4 TT Cu Ch	13	Huyen Cu Chi	NT	38.57
23	NG Trong Khoa, 8/4 NG T Tr r:+0.76	13	Quan 12	NT	39.25
24	Duong N K Toan, 8.1 A Einst r:+0.64	13	Huyen Binh Chanh	NT	39.59
25	H Vu Nhat Thong, 8.1 A Eins	13	Huyen Binh Chanh	NT	41.15
26	Tran Khang Thinh, 9 Q Te Vi	14	Quan 2	NT	50.34
---	Bui Gia, Hoang r:+0.57	14	Quan 3	NT	X26.47
---	Huynh Dang, Khoa r:+0.66	13	Quan 5	NT	X26.87
---	NG Pham Vu Uy, 9a1 Khanh	14	Quan 4	NT	NS
---	Ngo T Phuc Nguyen, 9/8 NG	14	Quan 12	NT	NS
---	Duong T Phong, 8a6 Dinh T	13	Quan 7	29.00	NS

Event 404 Girls 13-14 50 LC Meter TU DO CAP II (8-9)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Dang Thanh Thao, 9a5 Thsg r:+0.57	14	Quan 5	31.00	30.78
2	NG Thai Hai, 8/4 Ngthieu	13	Quan Tan Binh	30.00	31.27
3	N H Thien Nhien, 9a6 Thsg r:+0.64	14	Quan 5	31.00	31.99
4	Thai Y Lam, 9/9 Phu Dinh r:+0.68	14	Quan 6	NT	32.53
5	NG N Huu Duyen, 9/12 Phan r:+0.65	14	Quan Go Vap	33.00	32.87
6	P Vu Yen Chi, 9a1 H K Ninh r:+0.78	14	Quan 1	32.00	33.11
7	Luong Kha Vy, 8 Phu My	13	Quan Binh Thanh	32.00	33.39
8	L Vo Quynh Tram, 8/12 L Q I r:+0.70	13	Quan 3	33.00	33.42
9	NG D Bao Tran, 9/10 L Q Doi r:+0.75	14	Quan 3	34.00	34.10
10	Do H Truc Mai, 9/8 NG V Phu r:+0.48	14	Quan 11	NT	34.19
11	Tran Hai Uyen, 9/6 Lu Gia r:+0.74	14	Quan 11	NT	38.06
12	NG H Hoai Thuong, 9 Ha H T r:+0.85	14	Quan Binh Thanh	NT	38.13
13	NG Ha Chau, 8a10 NG B Khie	13	Huyen Nha Be	NT	39.84
14	Tran H Thien Kim, 9/3 H V M	14	Quan Go Vap	36.00	40.55
15	NG T Phuc Hien, 9/1 Thanh	14	Quan 2	NT	45.04
16	Pham Xuan Thy, 8.1 A Einste	13	Huyen Binh Chanh	NT	45.18
17	NG Tu Quan, 8.1 A Einstien	13	Huyen Binh Chanh	NT	49.09
---	Hoang N Hai Yen, 9/4 NG T T	14	Quan 12	NT	NS
---	T N Bao Khanh, 8 Q Te Viet U	13	Quan 2	NT	NS
---	Lam Xuan Mai, 9at4 NG An K	14	Huyen Hoc Mon	NT	NS

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****Event 405 Boys 11-12 50 LC Meter TU DO CAP II (6-7)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG T Minh Luan, 7 Phu My r:+0.57	12	Quan Binh Thanh	29.00	29.33
2	Pham D Khang, 7a1 H K Ninl r:+0.63	12	Quan 1	30.00	29.55
3	Dinh B Gia Phuoc, 7/5 Van L r:+0.77	12	Quan 1	NT	29.90
4	Vu Tran Phuc, 6a11 Le Loi r:+0.68	11	Quan Tan Phu	31.00	30.61
5	Vo Van Nhat, 6 Phu My r:+0.28	11	Quan Binh Thanh	NT	31.78
6	NG Q Trung Hieu, 6 Q Te Duc	11	Quan 2	NT	31.90
7	Tran Duc Toan, 7/9 Tan Binl	12	Quan Tan Binh	NT	32.01
8	NG Gia Bao, 6/7 Colette r:+0.45	11	Quan 3	NT	32.07
9	Ngo Gia Hao, 6a1 NG G Thieu	11	Quan Tan Binh	NT	32.09
10	Vo Dat Quang, 7/7 Colette r:+0.87	12	Quan 3	33.50	32.28
11	Mai Cao Khai, 6a7 Dinh T Ly r:+0.65	11	Quan 7	33.00	32.39
12	NG V Quoc Bao, 6a6 M.K. Hu r:+0.66	11	Quan 5	33.00	33.43
13	Cu Minh Nhan, 6/7 NG Du	11	Quan Go Vap	34.00	34.37
14	NG T Tan Dung, 7a3 H Q Viet r:+0.52	12	Quan 7	32.00	34.73
15	Luu D Thien An, 7/1 Pham V	12	Quan Go Vap	34.00	35.27
16	Ly Thien Nhan, 6/8 Lac Hon,	11	Quan 10	NT	35.47
17	Le N Hoang Minh, 7a4 Doc L	12	Quan Phu Nhuan	35.00	35.65
18	Huynh Gia Khiem, 6/5 NG V	11	Quan 6	NT	36.27
19	Le Q Minh Khiem, 6.3 A Eins	11	Huyen Binh Chanh	NT	40.02
20	NG Khuong Duy, 7/7 Hoa Lu r:+0.80	12	Quan 9	NT	40.39
21	NG Huy, 6/17 Ly T Kiet	11	Quan Binh Tan	NT	42.04
22	Truong Duc Anh, 6/1 TT Cu	11	Huyen Cu Chi	NT	44.44
23	NG Tuan Khang, 7p1 L C Tue r:+0.79	12	Quan 2	NT	44.53
---	Tran Le Duc Anh, 7/11 Le Q r:+0.63	12	Quan 3	NT	X29.98
---	Dao Minh Bao, 7a13 Luong T r:+0.69	12	Quan 1	NT	X31.35
---	Pham The, Lam r:+0.43	11	Quan 5	NT	X31.91
---	Le Thien Phat, 6/3 Pham D F	11	Quan 6	NT	NS
---	NG Tich Due, 6a5 NG An Khu	11	Huyen Hoc Mon	NT	NS
---	NG Le Quoc Bao, 7.4 To Ky	12	Huyen Hoc Mon	NT	NS
---	NG N Dang Quan, 6a6 Khanh	11	Quan 4	NT	NS
---	NG Minh Tri, 7a2 Tang B Ho	12	Quan 4	NT	NS
---	Vuong Khuong, 7a4 Tran H L	12	Quan Phu Nhuan	36.00	NS

Event 406 Girls 11-12 50 LC Meter TU DO CAP II (6-7)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Vo M Phuong, 7a5 NG T T	12	Quan 7	32.00	30.94

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 406 Girls 11-12 50 LC Meter TU DO CAP II (6-7))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
2 Luu N An Ha, 7/5 Ban Co r:+0.69	12	Quan 3	32.40	32.15
3 P N Quynh Nhu, 6a9 Thsg r:+0.71	11	Quan 5	31.00	32.28
4 Vuong Ngoc Han, 7a6 M.K Hi	12	Quan 5	34.00	32.92
5 Do H Mai Anh, 7/6 NG V Phu r:+0.53	12	Quan 11	NT	32.94
6 Phan NG Mai Anh, 7/2 Quan	12	Quan 4	31.84	33.76
7 Le P Khanh Vy, 6a12 Tran V r:+0.89	11	Quan 1	NT	34.73
8 Hoang Kieu Anh, 7 Phu My	12	Quan Binh Thanh	34.00	35.36
9 Mat N Bao Khanh, 7a10 Trar	12	Quan Phu Nhuan	35.00	35.56
10 Pham H Thanh Tra, 7/8 NG I r:+0.70	12	Quan Go Vap	34.00	35.82
11 NG H My Khanh, 6a6 N G Thi r:+0.52	11	Quan Tan Binh	34.00	36.29
12 Vu Hoang Ha My, 7a7 Tran v r:+0.77	12	Quan 1	NT	37.39
13 Bui T Thanh Thanh, 6 Truon	11	Quan Binh Thanh	36.00	37.82
14 Le Pham Nhu Y, 6/1 Colette	11	Quan 3	36.70	37.85
15 Tran Phuong Linh, 6/2 Quan r:+0.99	11	Quan Go Vap	NT	38.30
16 Pham Ha Minh Thu, 7a3 Ngc	12	Quan Tan Binh	NT	38.43
17 NG Phuong Nga, 6/12 Phuoc r:+0.89	11	Quan 9	NT	39.83
18 N H Phuong Hien, 7 Q Te Vie	12	Quan 2	NT	45.24
19 Ton N Nhu Khue, 6/18 Lt T H r:+0.88	11	Quan Binh Tan	NT	46.04
20 Pham Gia Nghi, 7.2 A Eeinste	12	Huyen Binh Chanh	NT	52.44
21 Tran Ngoc Tram, 7a7 NG B K	12	Huyen Nha Be	NT	1:06.15
22 NG T Bao Han, 7 Q Te Viet Uc	12	Quan 2	NT	1:06.83
--- NG Phuong, Nghi r:+0.47	12	Quan Binh Thanh	NT	X29.72
--- NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V Or	12	Quan 1	NT	X30.84
--- H Le Thanh Vy, 7a2 Tran H L r:+0.82	12	Quan Phu Nhuan	NT	X31.14
--- Pham L Tu Minh, 7 H K Ninh	12	Quan 1	NT	X31.98
--- Tran N Minh Uyen, 7/2 NG D r:+0.63	12	Quan Go Vap	NT	X34.14
--- P H Thanh Ngoc, 6.7 Ly C Th.	11	Huyen Hoc Mon	NT	NS
--- Phung N Anh Thu, 7/1 NG V	12	Quan 10	NT	NS

Event 407 Boys 6-10 50 LC Meter TU DO CAP I

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 N Choi Minh Duc, 5 Q Te Anh	10	Quan 2	NT	31.70
2 NG Hiep Thanh, 5/4 Viet-Uc r:+0.65	10	Quan Go Vap	32.00	32.18
3 Dang Nguyen Khoi, 4 NG D C	9	Quan Binh Thanh	32.00	32.41
4 La Quoc Tan, 5/7 C Nghia	10	Quan 5	32.00	32.75
5 NG H Tuan Kiet, 4/2 LthGam	9	Quan Tan Binh	33.00	32.80
6 Tran Gia Thuan, 5 To V Dien	10	Quan Binh Thanh	33.00	33.36
7 Duong Minh Quan, 4/1 Le La r:+0.58	9	Quan Tan Phu	33.00	33.70

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 407 Boys 6-10 50 LC Meter TU DO CAP I)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
8	Truong Gia Hao, 5/4 Phu Do r:+0.61	10	Quan 6	NT	34.15
9	Vo Hoang Nguyen, 5/7 Luon r:+0.68	10	Quan 3	35.40	34.20
10	Tran N Chuong, 5/5 Luong D r:+0.65	10	Quan 3	35.20	34.40
11	NG Gia Bao, 4/4 Le V Si	9	Quan Tan Binh	34.00	34.58
12	NG Vinh Thai Bao, 3/4 Vinh r:+0.63	8	Quan 4	NT	34.95
13	Mai Thanh Trieu, 4/5 Bau Se	9	Quan 5	34.00	35.17
*14	NG Thai Binh, 3.1 Cao B Qua	8	Quan Phu Nhuan	36.00	35.97
*14	Ta Cong Thang, 4/4 Duoc So	9	Quan 1	35.00	35.97
16	Truong Viet Phuc, 5/4 Tran l	9	Quan 1	34.00	36.15
17	Hoang N Anh Khoi, 4/16 Le '	9	Quan 12	NT	36.39
18	T Cong Duy Hung, 5/4 Vinh l r:+0.52	10	Quan 4	NT	36.83
19	NG Duy Khang, 4/1 Le T Rie r:+0.60	9	Quan 10	NT	37.11
*20	NG Ba Long An, 5/1 Phu Din r:+0.92	10	Quan 6	NT	37.96
*20	Hoang Gia Phat, 4/7 NG T Bi	9	Quan 12	NT	37.96
22	NG Ky Phuc, 5/3 Trung Trac	10	Quan 11	NT	38.48
23	NG Xuan Phu, 4/2 Tr Q Toan r:+0.71	9	Quan 7	37.00	38.55
24	Le P Hoang Anh, 5/4 Kim Dc	10	Quan Go Vap	39.00	39.51
25	Le Khiet Anh, 5A Thoi Tam	10	Huyen Hoc Mon	NT	39.98
26	NG Tuan Tai, 5 NG T Nuoi	9	Huyen Hoc Mon	NT	40.50
27	Vo Hoa Binh, 4/5 Le V Tam r:+0.80	9	Quan 7	39.00	40.57
28	Leo D Crichton, 4p4 L C Tue	9	Quan 2	NT	41.86
29	Quach Minh Anh, 4/1 Pham	9	Quan 9	NT	43.15
30	Phan Hai Dang, 4/4 An Lac A r:+0.90	9	Quan Binh Tan	NT	46.04
31	NG D Phu Quy, 5/1 Pham V (10	Quan 9	NT	46.38
32	Pham Dang Khoa, 4/3 Le D (9	Quan 11	NT	46.78
33	NG Hoang Huy, 4.3 A Einstei	9	Huyen Binh Chanh	NT	47.92
34	Huynh Chi Hao, 4/2 Trung L	9	Huyen Cu Chi	NT	51.95
35	Le Quoc Dam, 4/2 An Thoi D	10	Huyen Can Gio	NT	52.12
36	Tran Hong Khang, 4/3 Thanl	9	Huyen Can Gio	NT	1:01.89
---	NG Hiep, Phuoc	10	Quan Phu Nhuan	NT	X32.47
---	Pham Minh Khoi, 3/1 Trung	8	Huyen Cu Chi	NT	DQ
---	Vo B Minh Khang, 4/4 Le Lai	9	Quan Tan Phu	32.00	DQ
---	NG D Tri Hieu, 5.2 Ta Uyen	10	Huyen Nha Be	NT	NS
---	NG H Tuan Kiet, 5/12 Le Tro	10	Quan Binh Tan	NT	NS
---	Dinh Ky Phong, 4.2 NG D Chi	9	Quan Phu Nhuan	35.00	NS

Event 408 Girls 6-10 50 LC Meter TU DO CAP I

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu N Boi Anh, 5/5 NG B Khie	10	Quan 1	32.00	32.11
2	NG D Minh Anh, 5/7 Tran Q '	10	Quan Tan Binh	32.00	32.94
3	Doan Kim Ly, 4 Q Te Anh	9	Quan 2	NT	33.15
4	Le N Mai Phuong, 4/4 Ham T	9	Quan 5	32.00	33.18

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 408 Girls 6-10 50 LC Meter TU DO CAP I)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
5 NG H Lam Ngoc, 4/6 Vo Thi r:+0.75	10	Quan 7	35.00	33.63
6 Doan Nguyen Ngoc, 4/3 Duo	9	Quan 10	NT	34.45
7 Huynh X Uyen, 4 M Dao	9	Quan 5	34.00	34.82
8 NG H Khanh An, 5/4 Luong I	10	Quan 3	35.80	34.91
9 NG T Bao Nghi, 3/7 Phan D r:+0.84	8	Quan 3	35.30	35.02
10 Luu T Tam Dung, 4/7 NG B r:+0.82	9	Quan 1	35.00	35.45
11 NG T An Binh, 3 Q Te Duc	8	Quan 2	NT	35.53
12 Pham M Bao Kim, 5/8 Le V T	10	Quan Tan Phu	36.00	35.93
13 NG S Thao Mi, 5.2 Ho V Hue	10	Quan Phu Nhuan	37.00	36.09
14 Tran T Hue Man, 4/3 NG V T	9	Quan 4	NT	36.12
15 Le N Nhu Quynh, 5/11 Vo T r:+0.82	10	Quan Tan Phu	36.00	36.49
16 Pham H Bao Tran, 5/14 Vo t	10	Quan Go Vap	36.00	36.66
17 NG T Thuy Trang, 4/6 Le Trc	9	Quan Binh Tan	NT	36.67
18 Huynh N Thien An, 5/7 Le Q r:+0.98	10	Quan Go Vap	36.00	37.50
19 NG Le Phuong Nhi, 5/2 NG V	10	Quan 4	NT	38.17
20 NG H Tuong Vy, 5 Dong Ba	10	Quan Binh Thanh	38.00	38.63
21 Ho Quynh Anh, 3/1 Phu Dinl	8	Quan 6	38.00	38.79
22 NG N Song Linh, 4 Be V Dan	9	Quan Binh Thanh	36.00	39.77
23 Vu N Hai Bang, 2/5 Tran V K	7	Quan 10	NT	39.90
24 NG Chi Mai, 5/3 Ng Van Huo	10	Quan 7	39.00	40.55
25 Tran P Chau Anh, 5/6 Phuoc r:+0.91	10	Quan 9	NT	41.22
26 Tran Ngoc Minh, 3/2 Quyet	8	Quan 11	NT	42.00
27 Khuat Dieu Dieu, 3/4 Han H	8	Quan 11	NT	43.05
28 Ha Ky Thanh Tu, 5A NG An N	10	Huyen Hoc Mon	NT	43.84
29 Phan T Ngoc Nhi, 5/3 Phu D	10	Quan 6	NT	43.96
30 NG Ng P Nguyen, 3.2 Tan Hie r:+0.54	8	Huyen Hoc Mon	NT	45.23
31 NG N Bao Ngan, 3/11 Le V T	8	Quan 12	NT	46.24
32 Pham H K Phuong, 5.4 Trang	10	Huyen Nha Be	NT	1:00.36
33 NG N Anh Thu, 5/3 Phuoc Tl	10	Huyen Cu Chi	NT	1:03.01
--- Giang Bao Thien, 2.4 Le Q Di	7	Huyen Nha Be	NT	DQ
--- NG N Truc Lam, 4a1 L T Vinl	9	Quan Tan Binh	36.00	NS
--- Tran B Tu Uyen, 3.3 A Einste	8	Huyen Binh Chanh	NT	NS
--- Dinh Ky Uyen, 4.2 NG D Chin	9	Quan Phu Nhuan	40.00	NS
--- Pham Ha Khanh, 3/10 Phuoc	8	Quan 9	NT	NS

Event 409 Mixed 200 LC Meter BUOM**Sponsor: NG Nam - GV- 100m Buom: 58"69**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Do Tran Hoang, Loc r:+0.76 30.73 1:05.82 (35.09) 1:42.71 (36.89)	12	Quan Phu Nhuan	NT	X2:18.35
--- Bui Sy, Nhat r:+0.78 31.47 1:09.15 (37.68) 1:49.01 (39.86)	12	Quan 3	NT	X2:29.87
--- H Le Thanh Vy, 7a2 Tran H L	12	Quan Phu Nhuan	NT	X2:40.86
--- Vu N Hong, Anh r:+0.74 33.24 1:12.77 (39.53) 1:56.60 (43.83)	12	Quan 1	NT	X2:41.15
--- NG, Nam r:+0.68 27.35 58.69 (31.34) 1:52.43 (53.74)	15	Quan Go Vap	NT	X2:41.58

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 409 Mixed 200 LC Meter BUOM)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Huynh Tuan, Anh	12	Quan 3	NT	XNS

Event 410 Boys 15-17 400 LC Meter TS TU DO CAP III Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 5	A	NT	4:08.85
1) Tran Minh Triet, 12a9 T K M2) r:0.56 Hong Minh Ky, 11c1 I3) r:0.20 Tran Gia Bao, 10a7 T4) r:0.54 NG Q Anh Tuan, 12a5 r:+0.77 32.12 1:05.97 (1:05.97) 1:36.42 (30.45) 2:11.49 (1:05.52) 2:39.14 (27.65) 3:11.32 (59.83) 3:39.13 (27.81) 4:08.85 (57.53)			
2 Quan Phu Nhuan	A	NT	4:10.58
1) NG T Trong Tuyen, 12a9 Ha2) r:0.83 Tran Minh Trung, 103) r:0.52 NG Dac Phuc, 10c1 H4) r:0.65 Chu Anh Duy, 11b10 r:+0.77 28.92 1:03.70 (1:03.70) 1:36.03 (32.33) 2:09.44 (1:05.74) 2:38.93 (29.49) 3:11.55 (1:02.11) 3:39.94 (28.39) 4:10.58 (59.03)			
3 Quan 3	A	NT	4:43.59
1) Pham Q Tuyen, 10a5 NG T I2) r:0.56 Vo Vu Khang Duy, 103) r:0.45 Le Trong Nhan, 11a14) r:0.23 Ly Nhat Khanh, 10d6 r:+0.91 31.78 1:04.14 (1:04.14) 1:42.88 (38.74) 2:31.99 (1:27.85) 3:02.39 (30.40) 3:42.91 (1:10.92) 4:10.91 (28.00) 4:43.59 (1:00.68)			
4 Quan Go Vap	A	NT	4:45.97
1) Tra Quoc Huy, 11a1 Nam V2) r:0.62 NG Ngoc Hoa, 11a6 I3) r:0.76 Huynh Thien An, 10f4) r:0.21 Luu Duc Vinh, 11a13 r:+0.77 33.17 1:13.12 (1:13.12) 3:03.33 (1:50.21) 2:28.34 (1:15.22) 4:14.21 (1:45.87) 3:46.21 (1:17.87) 4:45.97 (59.76)			
--- Quan Tan Binh	A	NT	DQ
1) Huynh Le Chau, 12c1 Nthier2) r:0.71 Hoang Thanh Tung, 103) r:0.83 Dinh T Hoang Vu, 104) r:0.10 NG Viet Hieu, 12c1 N r:+0.96 33.59 1:12.55 (1:12.55) 2:01.62 (49.07) 3:10.43 (1:57.88) 3:52.18 (41.75) 4:55.17 (1:44.74) 5:25.22 (30.05)			

Event 411 Girls 15-17 400 LC Meter TS TU DO CAP III Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 3	A	NT	5:09.53
1) NG Chu Minh, 10a8 M Curie2) r:0.92 Tran Ngoc Y, 11a13 I3) r:0.51 Trang N H Ngoc, 12d4) r:0.54 Cao Bao Khanh, 12a5 r:+0.86 34.96 1:14.30 (1:14.30) 1:50.57 (36.27) 2:32.06 (1:17.76) 3:07.04 (34.98) 3:50.01 (1:17.95) 4:24.36 (34.35) 5:09.53 (1:19.52)			
2 Quan Binh Thanh	A	NT	5:15.13
1) Pham Phuong Trinh, 11 Vo 2) r:0.47 NG Ha Phuong, 12 Pc3) r:0.74 NG T Hoang Ngan, 1(4) r:0.56 Ho Ngoc Nhu Y, 11 T r:+0.85 34.96 1:13.72 (1:13.72) 1:51.03 (37.31) 2:32.59 (1:18.87) 3:12.82 (40.23) 4:03.01 (1:30.42) 4:37.79 (34.78) 5:15.13 (1:12.12)			
3 Quan 5	A	NT	5:25.16
1) Lam D Truc Anh, 12 Ptnk 1'2) r:0.47 NG D Khanh Ngoc, 1'3) r:0.55 Tang NG Tuong Vi, 1(4) r:0.50 Le N Thanh Thao, 12 r:+0.84 37.13 1:18.97 (1:18.97) 1:55.54 (36.57) 2:42.99 (1:24.02) 3:21.19 (38.20) 4:03.58 (1:20.59) 4:40.39 (36.81) 5:25.16 (1:21.58)			
4 Quan Tan Binh	A	NT	5:44.22
1) NG N Minh Duc, 10a12 Nct12) r:0.73 Tran Minh Anh, 11a33) r:0.68 Bui N Chau Anh, 10a4) r:0.70 Dao T Yen Nhi, 12a4 r:+0.85 36.84 1:21.65 (1:21.65) 2:05.11 (43.46) 3:02.02 (1:40.37) 3:41.01 (38.99) 4:28.95 (1:26.93) 5:02.67 (33.72) 5:44.22 (1:15.27)			

Event 412 Boys 200 LC Meter NGUA

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Ho Trong, Khang	14	Quan 3	NT	X2:17.14
--- Trinh Truong, Vinh	12	Quan 6	NT	X2:18.33
--- NG Quoc, Thuan	12	Quan 5	NT	X2:27.81

Event 501 Boys 15-17 100 LC Meter ECH CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Chu Anh Duy, 11b10 Han Th	16	Quan Phu Nhuan	1:18.00	1:16.16
r:+0.69 35.00 1:16.16 (41.16)				

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 501 Boys 15-17 100 LC Meter ECH CAP III)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
2	Tra Quoc Huy, 11a1 Nam Vie	16	Quan Go Vap	1:17.00	1:19.65
	r:+0.81 37.51		1:19.65 (42.14)		
3	NG T Trong Tuyen, 12a9 Har	17	Quan Phu Nhuan	1:25.00	1:19.85
	r:+0.77 36.79		1:19.85 (43.06)		
4	NG Ngoc Hoa, 11a6 NG C Tru	16	Quan Go Vap	NT	1:25.34
	r:+0.88 39.13		1:25.34 (46.21)		
---	Lai Duc, Khiem	15	Quan 4	NT	X1:11.86
	r:+0.65 33.90		1:11.86 (37.96)		
---	Tran Hoang Quan, 10a18 M	15	Quan 3	NT	X1:15.37
	r:+0.74 35.01		1:15.37 (40.36)		
---	Dinh D M Tuong, 10 M Curie	15	Quan 3	NT	NS
---	NG Tri Bao, 11.2 Dhsp	16	Quan 5	1:17.00	NS

Event 502 Girls 15-17 100 LC Meter ECH CAP III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Thai N Thien Kim, 10a7 Tru	15	Quan 1	1:28.00	1:30.53
	r:+0.83 42.33		1:30.53 (48.20)		
2	Trang N H Ngoc, 12d3 L Q dc	17	Quan 3	1:34.00	1:35.45
	r:+0.82 44.44		1:35.45 (51.01)		
3	Cao Bao Khanh, 12a3 L Q Do	17	Quan 3	1:33.00	1:36.53
	r:+0.91 44.22		1:36.53 (52.31)		
4	Tang NG Tuong Vi, 10 H Vuo	15	Quan 5	1:33.00	1:39.35
	r:+0.93 46.69		1:39.35 (52.66)		
5	Tran Minh Anh, 11a3 NT Hie	16	Quan Tan Binh	NT	1:56.16
	51.19		1:56.16 (1:04.97)		
---	Ly Xuan Ngan, 11a10 NG Tra	16	Quan 4	NT	NS
---	Tran NG My Dung, 11a10 NC	16	Quan 4	NT	NS
---	NG D Khanh Ngoc, 12/4 TH'	17	Quan 5	1:32.00	NS

Event 503 Boys 13-14 100 LC Meter ECH CAP II (8-9)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG D Ai Huan, 9a2 Khanh Hc	14	Quan 4	1:19.47	1:16.20
	r:+0.77 35.62		1:16.20 (40.58)		
2	Phan Minh Tam, 9a7 Thsg	14	Quan 5	1:16.00	1:17.71
	r:+0.76 36.05		1:17.71 (41.66)		
3	NG Huy Thanh, 8a3 Ngthieu	13	Quan Tan Binh	NT	1:17.80
	r:+0.67 36.35		1:17.80 (41.45)		
4	Trat Trieu Khang, 8a2 Thsg	13	Quan 5	1:18.00	1:18.80
	r:+0.84 35.76		1:18.80 (43.04)		
5	Truong Nghia, 8 Gdtx Tdthar	13	Quan Binh Thanh	1:20.00	1:20.87
	r:+0.67 37.49		1:20.87 (43.38)		
6	NG Quang Minh, 8a12 Tran \	13	Quan 1	1:24.00	1:23.29
	r:+0.67 38.46		1:23.29 (44.83)		
7	NG Thai Duong, 8/2 Truong	13	Quan Tan Binh	1:22.00	1:24.16
	r:+0.77 39.56		1:24.16 (44.60)		
8	Vu T Vinh Quang, 9/6 NG Du	14	Quan Go Vap	1:20.00	1:27.31
	r:+0.75 39.92		1:27.31 (47.39)		
9	NG Duc Anh, 9a12 Ngo T To	14	Quan Phu Nhuan	1:23.00	1:28.09
	r:+0.79 39.10		1:28.09 (48.99)		
10	Bui Thien Phuoc, 8 NG V Be	13	Quan Binh Thanh	1:25.00	1:28.78
	r:+0.81 40.48		1:28.78 (48.30)		
11	Ngo Duc Anh, 8tc1 Ng H Tho	13	Quan 7	1:29.00	1:28.86
	r:+0.96 42.30		1:28.86 (46.56)		

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 503 Boys 13-14 100 LC Meter ECH CAP II (8-9))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
12 NG Duc Minh, 9a6 Tran D Ng	14	Quan 1	NT	1:36.30
r:+0.91 44.33			1:36.30 (51.97)	
13 Huynh Tu, 8a7 Hai B Trung	13	Quan 3	1:37.00	1:36.67
r:+0.89 43.08			1:36.67 (53.59)	
14 Dinh Hoang Minh, 9/3 Vo T'	14	Quan Tan Phu	NT	1:43.99
r:+0.97 46.68			1:43.99 (57.31)	
--- Chau Thien Hao, 9/4 Pham I	14	Quan 6	NT	NS
--- NG Bao Duy, 8/2 Luong T Vi	13	Quan 3	1:37.00	NS

Event 504 Girls 13-14 100 LC Meter ECH CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Dang Thanh Thao, 9a5 Thsg	14	Quan 5	1:28.00	1:28.46
r:+0.71 41.81			1:28.46 (46.65)	
2 Chau Kim Ngoc, 8a5 Cau Kie	14	Quan Phu Nhuan	1:33.00	1:33.27
r:+0.78 44.79			1:33.27 (48.48)	
3 Trinh Ngoc Bich, 8/8 NG Thi	13	Quan Tan Binh	NT	1:35.10
r:+0.94 44.36			1:35.10 (50.74)	
4 N T Phuong Quynh, 8 Ha H T	13	Quan Binh Thanh	1:25.00	1:37.66
r:+0.95 44.70			1:37.66 (52.96)	
5 NG H Bao Nhu, 9a6 Tran V O	14	Quan 1	NT	1:41.75
r:+0.94 47.76			1:41.75 (53.99)	
6 NG D Bao Tran, 9/10 L Q Doi	14	Quan 3	NT	1:45.10
r:+0.86 48.55			1:45.10 (56.55)	
7 Tran H Thien Kim, 9/3 H V N	14	Quan Go Vap	NT	1:52.36
r:+0.93 51.92			1:52.36 (1:00.44)	
8 Tran Hai Uyen, 9/6 Lu Gia	14	Quan 11	NT	1:53.90
r:+0.86 50.88			1:53.90 (1:03.02)	
--- Vo T Thanh Hang, 8 Van Don	13	Quan 4	NT	NS
--- Vuong Thuc Dan, 8th NG H T	13	Quan 7	1:32.00	NS
--- Ly N Ngoc Minh, 8a4 Truong	13	Quan Tan Binh	NT	NS
--- NG N Truc Anh, 9/7 Hai B Tr	14	Quan 3	NT	NS

Event 505 Boys 11-12 100 LC Meter ECH CAP II (6-7)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Ta Viet Anh, 6 Phu My	11	Quan Binh Thanh	1:22.00	1:23.94
r:+0.61 40.11			1:23.94 (43.83)	
2 Vo Minh Duy, 7a2 Ly Phong	12	Quan 5	1:20.00	1:25.56
r:+0.59 41.46			1:25.56 (44.10)	
3 Pham Quy Khai, 7a1 H K Nin	12	Quan 1	1:22.00	1:28.79
r:+0.74 39.94			1:28.79 (48.85)	
4 Truong Gia Toan, 7/5 Phu Th	12	Quan 11	NT	1:29.21
r:+0.89 41.42			1:29.21 (47.79)	
5 Tran Nhat Minh, 7/9 Hhthan	12	Quan Tan Binh	NT	1:32.55
r:+0.78 44.15			1:32.55 (48.40)	
6 NG H Khuong, 6/7 Pham D F	11	Quan 6	NT	1:34.34
r:+0.87 43.14			1:34.34 (51.20)	
7 NG Xuan Do, 7/8 NG Hue	12	Quan Tan Phu	NT	1:36.18
r:+0.65 45.75			1:36.18 (50.43)	
8 NG Trung Hau, 7a4 NG Hue	12	Quan 4	NT	1:37.11
r:+0.79 44.69			1:37.11 (52.42)	
9 NG Gia Bao, 6/7 Colette	11	Quan 3	1:38.00	1:37.77
r:+0.61 44.26			1:37.77 (53.51)	
10 Ly Minh Long, 6a1 Nam S Go	11	Quan 7	1:35.00	1:40.15
r:+0.91 45.57			1:40.15 (54.58)	

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 505 Boys 11-12 100 LC Meter ECH CAP II (6-7))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
11 Ngo Duc Dung, 6tc8 Ng H Th 47.85 1:41.12 (53.27)	11	Quan 7	1:36.00	1:41.12
12 Pham Ham Long, 6.9 Tran H r:+0.70 48.59 1:43.03 (54.44)	11	Quan Phu Nhuan	1:29.00	1:43.03
13 Vuong Tuan Khai, 6a6 M.K. F r:+0.92 50.65 1:48.45 (57.80)	11	Quan 5	NT	1:48.45
14 Phung Chan Huy, 6 Dong Kh r:+0.80 50.89 1:49.87 (58.98)	11	Quan 1	NT	1:49.87
15 NG Thanh Khoi, 7/7 Tran Q r:+0.97 53.47 1:55.53 (1:02.06)	12	Quan 9	NT	1:55.53
16 Pham Trieu Khang, 6a1 Van 57.01 2:07.44 (1:10.43)	11	Quan 4	NT	2:07.44
--- NG Minh Triet, 7a6 Nslien r:+0.72 38.48 1:21.98 (43.50)	12	Quan Tan Binh	NT	X1:21.98
--- Tran Ngoc Bach, 7/7 Lu Gia r:+0.59 39.14 1:22.20 (43.06)	12	Quan 11	NT	X1:22.20
--- NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V O 38.95 1:23.20 (44.25)	12	Quan 1	NT	X1:23.20
--- Cao L Minh Thu, 7a8 Tran v r:+0.81 39.90 1:24.65 (44.75)	12	Quan 1	NT	X1:24.65
--- Vo Anh Ngan, Anh r:+0.83 40.05 1:26.02 (45.97)	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:26.02
--- NG H Gia Bao, 7a13 Ngo T T r:+0.91 42.34 1:29.77 (47.43)	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:29.77

Event 506 Girls 11-12 100 LC Meter ECH CAP II (6-7)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Phuong Thao, 6 Phu My r:+0.92 39.70 1:24.79 (45.09)	11	Quan Binh Thanh	1:25.00	1:24.79
2 Luu N An Ha, 7/5 Ban Co r:+0.91 41.56 1:28.66 (47.10)	12	Quan 3	1:27.00	1:28.66
3 Bui N Dong Nghi, 7/8 L Q Do r:+0.63 42.67 1:32.75 (50.08)	12	Quan 3	1:31.00	1:32.75
4 H Le Dong Nhi, 7 Thsg r:+0.83 45.79 1:36.24 (50.45)	12	Quan 5	1:29.00	1:36.24
5 NG V Giang San, 6/11 Kim D 43.27 1:36.29 (53.02)	11	Quan 5	1:34.00	1:36.29
6 Le P Khanh Vy, 6a12 Tran V r:+0.95 45.30 1:36.58 (51.28)	11	Quan 1	1:29.00	1:36.58
7 Doan Khanh An, 7a1 Dinh T r:+0.85 46.84 1:38.64 (51.80)	12	Quan 7	1:38.00	1:38.64
8 Pham H Thanh Tra, 7/8 NG I r:+0.80 48.08 1:40.62 (52.54)	12	Quan Go Vap	1:30.00	1:40.62
9 Lam T Bao Nhi, 7/13 Hoang 49.04 1:42.01 (52.97)	12	Quan 10	NT	1:42.01
10 Vu Hoang Ha My, 7a7 Tran v r:+0.77 47.43 1:42.26 (54.83)	12	Quan 1	NT	1:42.26
11 NG N Tram Anh, 6/8 au Lac r:+0.91 49.74 1:46.73 (56.99)	11	Quan Tan Binh	NT	1:46.73
12 Pham L Gia Han, 7/5 NG Du r:+0.72 50.71 1:48.49 (57.78)	12	Quan Go Vap	1:40.00	1:48.49
13 Vuong Nha Dan, 6th1 NG H T r:+0.97 56.06 1:57.21 (1:01.15)	11	Quan 7	1:45.00	1:57.21

GAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 506 Girls 11-12 100 LC Meter ECH CAP II (6-7))**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
14	Tran Xuan Nhien, 7a10 Ngo	12	Quan Phu Nhuan	NT	2:12.63
	56.73 2:12.63 (1:15.90)				
---	Hoang L T Giang, 7/7 Tran Q	12	Quan 9	NT	NS
---	Pham Thu Huong, 7 Phu My	12	Quan Binh Thanh	1:28.00	NS
---	Phung N Anh Thu, 7/1 NG V	12	Quan 10	NT	NS
---	Hua L Khoi Nhi, 6/9 Tran Q	11	Quan 9	NT	NS

Event 507 Boys 15-17 100 LC Meter BUOM CAP III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Dac Phuc, 10c1 Han Thu	15	Quan Phu Nhuan	1:06.00	1:08.65
	r:+0.68 31.32 1:08.65 (37.33)				
2	Hong Minh Ky, 11cl Le H Phc	16	Quan 5	1:06.00	1:09.16
	r:+0.75 32.31 1:09.16 (36.85)				
3	Ho Thai Bao, 10a13 NG Du	15	Quan 10	NT	1:11.64
	r:+0.73 33.09 1:11.64 (38.55)				
4	Mai Thanh Nghi, 10a1 T K N	15	Quan 5	1:10.00	1:15.59
	r:+0.75 33.12 1:15.59 (42.47)				
5	N D Quoc Thang, 11a2 Bui T	16	Quan 1	1:10.00	1:15.81
	r:+0.80 33.57 1:15.81 (42.24)				
---	NG, Nam	15	Quan Go Vap	NT	X59.02
	r:+0.64 27.79 59.02 (31.23)				
---	Le Do Gia, Khang	14	Quan Tan Phu	NT	X1:02.37
	r:+0.68 29.47 1:02.37 (32.90)				
---	Do Tran Hoang, Loc	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:02.87
	r:+0.71 29.84 1:02.87 (33.03)				
---	Bui Sy, Nhat	12	Quan 3	NT	X1:05.70
	r:+0.76 30.61 1:05.70 (35.09)				
---	Le H Bao Minh, 10a2 Duc Tri	15	Quan Phu Nhuan	NT	X1:05.98
	r:+0.72 29.11 1:05.98 (36.87)				
---	Trinh Truong, Vinh	12	Quan 6	NT	X1:07.45
	r:+0.72 31.74 1:07.45 (35.71)				
---	Huynh Tuan, Anh	12	Quan 3	NT	XNS

Event 508 Girls 15-17 100 LC Meter BUOM CAP III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Dao T Yen Nhi, 12a4 NT Hier	17	Quan Tan Binh	NT	1:23.89
	r:+0.70 36.69 1:23.89 (47.20)				
2	Le N Minh Thu, 10 Ptnk	15	Quan 5	1:14.00	1:30.01
	r:+0.85 39.65 1:30.01 (50.36)				
3	NG Ha Phuong, 12 Pdluu	17	Quan Binh Thanh	NT	1:38.35
	r:+0.90 39.83 1:38.35 (58.52)				
---	Lam My, Ngan	14	Quan 5	NT	X1:05.71
	r:+0.79 31.10 1:05.71 (34.61)				
---	Vu N Hong, Anh	12	Quan 1	NT	X1:11.77
	r:+0.71 33.24 1:11.77 (38.53)				
---	H Le Thanh Vy, 7a2 Tran H L	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:14.77
	r:+0.96 34.58 1:14.77 (40.19)				
---	Mai Gia, Han	16	Quan 3	NT	X1:15.33
	r:+0.77 33.89 1:15.33 (41.44)				

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****Event 510 Boys 13-14 200 LC Meter TS HH CAP II (8-9) Relay**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 5	A	NT	2:09.01
1) Phan Si Thinh, 8a4 Thsg 132) r:0.61 Trat Trieu Khang, 8a3) r:0.36 NG Duc Binh, 9a8 Th4) r:0.61 Phan Minh Tam, 9a7 r:+0.74 35.47 1:10.09 (34.62) 1:39.80 (29.71) 2:09.01 (29.21)			
2 Quan Binh Thanh	A	NT	2:11.30
1) Le Minh Khoi, 8 NG V Be 132) r:0.49 Truong Nghia, 8 Gdt3) r:0.55 Le Nguyen Khang, 8 14) r:0.23 Dang Nguyen Khoa, 8 r:+0.64 34.28 1:10.63 (36.35) 1:41.46 (30.83) 2:11.30 (29.84)			
3 Quan Go Vap	A	NT	2:12.32
1) Lam Gia Huy, 8/2 NG Du 132) r:0.47 Vu T Vinh Quang, 9/(3) r:0.48 Vo Thanh Vy, 8/1 Ly 4) r:0.76 NG Hoang Tri, 8/3 N r:+0.80 34.64 1:11.18 (36.54) 1:42.75 (31.57) 2:12.32 (29.57)			
4 Quan Phu Nhuan	A	NT	2:16.39
1) Tran Kim Luan, 9a7 Cau Ki2) r:0.42 NG Duc Anh, 9a12 N3) r:0.60 Do P Dang Khoi, 9a2 4) r:0.54 NG Quang Khai, 9a4 r:+0.66 36.00 1:14.04 (38.04) 1:46.23 (32.19) 2:16.39 (30.16)			
5 Quan 1	A	NT	2:23.77
1) Tran Phuc Nguyen, 9/2 Mir2) r:0.74 NG Duc Minh, 9a6 Tr3) r:0.75 Le Cong Minh, 8/5 N4) NG Quang Minh, 8a12 Tran r:+0.74 37.63 1:20.33 (42.70) 1:52.67 (32.34) 2:23.77 (31.10)			
6 Quan 3	A	NT	2:36.38
1) Tran Trong Phuc, 8/8 L Q D2) r:0.52 NG Bao Duy, 8/2 Luc3) r:0.44 Thai Anh Khoi, 8/8 L4) r:0.51 Phung Ngoc Bach, 9/ r:+0.80 44.42 1:25.94 (41.52) 2:04.47 (38.53) 2:36.38 (31.91)			
--- Quan 7	A	NT	NS
--- Quan Tan Binh	A	NT	NS
1) NG Thien An, 9/7 Au Lac 1-2) NG Thai Duong, 8/2 Truon3) NG Huy Thanh, 8a3 Ngthieu4) Truong Hoang Phat, 8a7 Ns			

Event 511 Girls 13-14 200 LC Meter TS HH CAP II (8-9) Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 5	A	NT	2:26.20
1) NG T Mai Phuong, 9a10 Th2) r:0.37 Dang Thanh Thao, 9c3) r:0.41 Tran Tu Anh, 8a8 Th4) r:0.25 N H Thien Nhien, 9a r:+0.66 37.76 1:16.37 (38.61) 1:54.08 (37.71) 2:26.20 (32.12)			
2 Quan Binh Thanh	A	NT	2:26.75
1) Tran Tuyet Man, 9 Tcdinh 12) r:0.55 N T Phuong Quynh, 83) r:0.39 H M Huong Lan, 9 Gc4) Luong Kha Vy, 8 Phu My 13 r:+0.61 36.80 1:20.11 (43.31) 2:26.75 (1:06.64)			
3 Quan 3	A	NT	2:37.78
1) NG X Ngoc Han, 8/12 L Q D2) NG N Truc Anh, 9/7 Hai B T3) r:0.63 L Vo Quynh Tram, 8/4) r:0.62 NG D Bao Tran, 9/10 r:+0.71 38.46 1:27.87 (49.41) 2:03.54 (35.67) 2:37.78 (34.24)			
4 Quan Go Vap	A	NT	2:50.72
1) H Ho Thien Thanh, 8/8 Pha2) r:0.46 NG N Huu Duyen, 9/3) r:0.76 NG H Quynh Tram, 94) Tran H Thien Kim, 9/3 H V r:+0.85 41.37 1:25.72 (44.35) 2:09.75 (44.03) 2:50.72 (40.97)			
--- Quan Tan Binh	A	NT	NS
1) NG N Minh An, 9a9 Ngthieu2) Trinh Ngoc Bich, 8/8 NG T3) NG Thai Hai, 8/4 Ngthieu 14) Tran Minh Ngoc, 8/8 HH T			

Event 601 Boys 15-17 100 LC Meter TU DO CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Q Anh Tuan, 12a2 T H Tr	17	Quan 5	58.00	57.69
r:+0.81 27.92 57.69 (29.77)				
2 Luu Duc Vinh, 11a13 Hong F	16	Quan Go Vap	1:01.00	1:00.27
r:+0.73 28.63 1:00.27 (31.64)				
3 Pham Q Tuyen, 10a5 NG T D	15	Quan 3	1:03.00	1:02.65
r:+0.86 29.75 1:02.65 (32.90)				
4 N D Quoc Thang, 11a2 Bui T	16	Quan 1	1:03.00	1:02.94
r:+0.76 31.20 1:02.94 (31.74)				
5 Mai Thanh Nghi, 10a1 T K N	15	Quan 5	1:05.00	1:05.82
r:+0.78 31.63 1:05.82 (34.19)				
6 NG Dai Bach, 12b7 Ly T Kiet	17	Huyen Hoc Mon	NT	1:06.70
r:+0.84 30.89 1:06.70 (35.81)				

GAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 601 Boys 15-17 100 LC Meter TU DO CAP III)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
7 Huynh Le Chau, 12cl Nthien	17	Quan Tan Binh	NT	1:14.17
r:+0.94 34.31				1:14.17 (39.86)
8 Huynh Thien An, 10g3 Viet-l	15	Quan Go Vap	NT	1:19.00
r:+0.85 35.92				1:19.00 (43.08)
--- NG, Nam	15	Quan Go Vap	NT	X55.95
r:+0.66 27.10				55.95 (28.85)
--- Lai Duc, Khiem	15	Quan 4	NT	X59.09
r:+0.66 28.65				59.09 (30.44)
--- Trinh Truong, Vinh	12	Quan 6	NT	X59.39
r:+0.75 29.11				59.39 (30.28)
--- Do Tran Hoang, Loc	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:00.10
r:+0.68 29.62				1:00.10 (30.48)
--- Bui Sy, Nhat	12	Quan 3	NT	X1:00.16
r:+0.73 29.32				1:00.16 (30.84)
--- NG Quoc, Thuan	12	Quan 5	NT	X1:01.87
r:+0.77 30.21				1:01.87 (31.66)
--- Le Trong Nhan, 11a13 Ntmk	16	Quan 3	NT	NS
--- Le Hoang Minh, An	16	Quan Phu Nhuan	NT	XNS

Event 602 Girls 15-17 100 LC Meter TU DO CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Ho Ngoc Nhu Y, 11 Thanh D:	16	Quan Binh Thanh	1:05.00	1:10.86
r:+0.82 34.20				1:10.86 (36.66)
2 Pham Phuong Trinh, 11 Vo T	16	Quan Binh Thanh	NT	1:14.32
r:+0.86 35.90				1:14.32 (38.42)
3 NG T Thu Hien, 12a15 NG D:	17	Quan 10	NT	1:15.98
r:+0.80 35.32				1:15.98 (40.66)
4 Tran Ngoc Y, 11a13 M Curie	16	Quan 3	1:15.00	1:18.00
r:+0.79 36.95				1:18.00 (41.05)
5 Bui N Chau Anh, 10a11 NT F	15	Quan Tan Binh	NT	1:26.36
r:+0.86 39.02				1:26.36 (47.34)
6 Ly Xuan Ngan, 11a10 NG Tra	16	Quan 4	NT	1:46.05
r:+0.85 47.07				1:46.05 (58.98)
--- Lam My, Ngan	14	Quan 5	NT	X1:03.10
r:+0.79 30.80				1:03.10 (32.30)
--- Dang H Bao, Tien	16	Quan Go Vap	NT	X1:03.38
r:+0.76 30.84				1:03.38 (32.54)
--- Vu N Hong, Anh	12	Quan 1	NT	X1:03.96
r:+0.68 30.74				1:03.96 (33.22)
--- NG Phuong, Nghi	12	Quan Binh Thanh	NT	X1:04.61
r:+0.67 30.95				1:04.61 (33.66)
--- Trang N H Nhung, 10d7 M Ci	15	Quan 3	NT	X1:06.87
r:+0.80 32.25				1:06.87 (34.62)
--- Vo Anh Ngan, Anh	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:09.13
r:+0.66 32.93				1:09.13 (36.20)
--- Mai Gia, Han	16	Quan 3	NT	X1:09.15
r:+0.80 32.99				1:09.15 (36.16)
--- V Le Kim Tuyen, 11a5 Le T T	16	Quan 7	NT	X1:18.18
r:+0.65 35.32				1:18.18 (42.86)

Event 603 Boys 13-14 100 LC Meter TU DO CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Duc Binh, 9a8 Thsg	14	Quan 5	1:01.00	1:01.65
r:+0.61 30.64				1:01.65 (31.01)

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 603 Boys 13-14 100 LC Meter TU DO CAP II (8-9))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
2 Le Nguyen Khang, 8 Phu My r:+0.83 30.12 1:01.71 (31.59)	13	Quan Binh Thanh	1:02.00	1:01.71
3 Le Minh Khoi, 8 NG V Be r:+0.66 29.75 1:02.14 (32.39)	13	Quan Binh Thanh	1:01.00	1:02.14
4 Lam Gia Huy, 8/2 NG Du r:+0.91 31.14 1:03.47 (32.33)	13	Quan Go Vap	1:04.00	1:03.47
5 Phan Si Thinh, 8a4 Thsg r:+0.72 30.75 1:04.79 (34.04)	13	Quan 5	1:05.00	1:04.79
6 Phung Ngoc Bach, 9/7 L Q D r:+0.78 29.78 1:05.18 (35.40)	14	Quan 3	1:04.00	1:05.18
7 NG Nhat Nam, 9/8 NG V Luo r:+0.79 31.05 1:06.22 (35.17)	14	Quan 6	NT	1:06.22
8 Truong Hoang Phat, 8a7 Nsl r:+0.74 32.83 1:07.21 (34.38)	13	Quan Tan Binh	NT	1:07.21
9 Le Cong Minh, 8/5 NG Du r:+0.78 32.80 1:07.53 (34.73)	13	Quan 1	1:06.00	1:07.53
10 NG Hoang Tri, 8/3 NG Du r:+0.86 32.26 1:07.74 (35.48)	13	Quan Go Vap	1:05.00	1:07.74
11 Trinh Khai Van, 9/7 NG V Ph r:+0.73 32.14 1:08.04 (35.90)	14	Quan 11	NT	1:08.04
12 NG Thien An, 9/7 Au Lac r:+0.94 32.28 1:09.03 (36.75)	14	Quan Tan Binh	NT	1:09.03
13 H P Minh Quan, 9/5 Hoa Lu r:+0.76 32.80 1:09.32 (36.52)	14	Quan 9	NT	1:09.32
14 Do P Dang Khoi, 9a2 Cau Kie r:+0.77 34.14 1:11.58 (37.44)	14	Quan Phu Nhuan	1:05.00	1:11.58
15 Le T Phu Khanh, 8th2 Ng H r:+0.73 34.68 1:11.59 (36.91)	13	Quan 7	1:15.00	1:11.59
16 Thai Anh Khoi, 8/8 L Q Don r:+0.85 34.67 1:17.24 (42.57)	13	Quan 3	1:10.00	1:17.24
17 Dang Tien Loi, 8.2 NG T Bin r:+0.96 38.07 1:26.54 (48.47)	13	Huyen Binh Chanh	NT	1:26.54
18 NG T Hai Viet, 8a10 NG B Kh r:+0.91 38.69 1:29.60 (50.91)	13	Huyen Nha Be	NT	1:29.60
--- NG Tri Khang, 9/1 Hoa Lu	14	Quan 9	NT	DQ
--- Duong T Phong, 8a6 Dinh T	13	Quan 7	1:17.00	NS
--- NG Quoc Anh, 9/5 Giong O T	14	Quan 2	NT	NS
--- NG Pham Vu Uy, 9a1 Khanh	14	Quan 4	NT	NS

Event 604 Girls 13-14 100 LC Meter TU DO CAP II (8-9)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Tran Tuyet Man, 9 Tcdinh r:+0.77 32.33 1:07.71 (35.38)	14	Quan Binh Thanh	1:06.00	1:07.71
2 NG Thai Hai, 8/4 Ngthieu 32.37 1:09.02 (36.65)	13	Quan Tan Binh	1:07.00	1:09.02
3 NG X Ngoc Han, 8/12 L Q Do r:+0.73 34.72 1:10.99 (36.27)	13	Quan 3	1:13.00	1:10.99
4 N H Thien Nhien, 9a6 Thsg r:+0.75 34.06 1:11.54 (37.48)	14	Quan 5	1:08.00	1:11.54
5 Luong Kha Vy, 8 Phu My r:+0.81 34.66 1:13.48 (38.82)	13	Quan Binh Thanh	1:07.00	1:13.48
6 NG H Bao Nhu, 9a6 Tran V O r:+0.96 34.68 1:13.84 (39.16)	14	Quan 1	1:10.00	1:13.84

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 604 Girls 13-14 100 LC Meter TU DO CAP II (8-9))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
7 H Ho Thien Thanh, 8/8 Phar	13	Quan Go Vap	1:17.00	1:19.27
37.83 1:19.27 (41.44)				
8 L Vo Quynh Tram, 8/12 L Q I	13	Quan 3	1:15.00	1:19.71
r:+0.79 36.28 1:19.71 (43.43)				
9 NG H Quynh Tram, 9/9 NG V	14	Quan Go Vap	NT	1:25.47
39.11 1:25.47 (46.36)				
10 NG Ha Chau, 8a10 NG B Khi	13	Huyen Nha Be	NT	1:35.53
r:+0.92 42.88 1:35.53 (52.65)				
--- H Le Thanh Vy, 7a2 Tran H L	12	Quan Phu Nhuan	NT	X1:06.43
r:+0.77 32.55 1:06.43 (33.88)				
--- NG H Bao Nhi, 7a7 Tran V Or	12	Quan 1	NT	X1:08.60
32.25 1:08.60 (36.35)				
--- Pham L Tu Minh, 7 H K Ninh	12	Quan 1	NT	X1:10.54
r:+0.76 33.59 1:10.54 (36.95)				
--- Tran N Minh Uyen, 7/2 NG D	12	Quan Go Vap	NT	XNS

Event 605 Boys 11-12 100 LC Meter TU DO CAP II (6-7)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG T Minh Luan, 7 Phu My	12	Quan Binh Thanh	1:03.00	1:04.48
r:+0.80 30.97 1:04.48 (33.51)				
2 Vu Tran Phuc, 6a11 Le Loi	11	Quan Tan Phu	1:11.00	1:06.56
r:+0.79 32.22 1:06.56 (34.34)				
3 Ta Viet Anh, 6 Phu My	11	Quan Binh Thanh	1:05.00	1:09.03
r:+0.69 33.13 1:09.03 (35.90)				
4 Pham D Khang, 7a1 H K Ninl	12	Quan 1	1:06.00	1:10.58
r:+0.74 32.04 1:10.58 (38.54)				
5 Ngo Gia Hao, 6a1 NG G Thiet	11	Quan Tan Binh	NT	1:11.80
r:+0.68 33.72 1:11.80 (38.08)				
6 Tran Duc Toan, 7/9 Tan Binl	12	Quan Tan Binh	NT	1:12.57
r:+0.90 33.94 1:12.57 (38.63)				
7 Dao Quoc Cuong, 7a1 H K Ni	12	Quan 1	NT	1:12.78
r:+0.73 33.94 1:12.78 (38.84)				
8 NG V Quoc Bao, 6a6 M.K. Hu	11	Quan 5	1:15.00	1:16.24
r:+0.67 35.83 1:16.24 (40.41)				
9 Truong Gia Toan, 7/5 Phu Th	12	Quan 11	NT	1:16.93
36.50 1:16.93 (40.43)				
10 NG T Dang Khoa, 7/5 L Q Do	12	Quan 3	1:16.00	1:18.44
r:+0.69 35.87 1:18.44 (42.57)				
11 Mai Cao Khai, 6a7 Dinh T Ly	11	Quan 7	1:16.00	1:18.68
r:+0.79 37.97 1:18.68 (40.71)				
12 NG T Tan Dung, 7a3 H Q Viet	12	Quan 7	1:15.00	1:19.38
r:+0.82 38.36 1:19.38 (41.02)				
13 Luu D Thien An, 7/1 Pham V	12	Quan Go Vap	1:20.00	1:19.73
37.79 1:19.73 (41.94)				
14 Huynh Gia Khiem, 6/5 NG V	11	Quan 6	NT	1:22.43
r:+0.69 39.78 1:22.43 (42.65)				
15 Cu Minh Nhan, 6/7 NG Du	11	Quan Go Vap	1:20.00	1:23.58
38.10 1:23.58 (45.48)				
16 Pham Trieu Khang, 6a1 Van	11	Quan 4	NT	1:30.80
r:+0.80 40.90 1:30.80 (49.90)				
17 NG Khuong Duy, 7/7 Hoa Lu	12	Quan 9	NT	1:37.78
r:+0.93 44.75 1:37.78 (53.03)				
--- Duong M Thong, 7/4 L Q Doi	12	Quan 3	NT	X1:09.24
r:+0.51 32.88 1:09.24 (36.36)				

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****(Event 605 Boys 11-12 100 LC Meter TU DO CAP II (6-7))**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
--- Ta Minh Phuc, 6/4 Hiep Phu r:+0.89 55.69	11	Quan 9	NT	DQ
--- Vuong Anh Hien, 7/7 Colette	12	Quan 3	NT	NS
--- NG Thieu Ninh, 7 Q Te Viet U	12	Quan 2	NT	NS
--- Dao Minh Bao, 7a13 Luong 1	12	Quan 1	NT	XNS
--- NG N Dang Quan, 6a6 Khanh	11	Quan 4	NT	NS
--- NG Q Trung Hieu, 6 Q Te Duc	11	Quan 2	NT	NS

Event 606 Girls 11-12 100 LC Meter TU DO CAP II (6-7)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le Thi Lam Lam, 7 Phu My r:+0.73 31.88 1:07.48 (35.60)	12	Quan Binh Thanh	1:08.00	1:07.48
2 NG Vo M Phuong, 7a5 NG T 1 r:+0.62 32.43 1:09.78 (37.35)	12	Quan 7	1:17.00	1:09.78
3 Pham Thu Huong, 7 Phu My r:+0.77 34.65 1:12.77 (38.12)	12	Quan Binh Thanh	1:11.00	1:12.77
4 P N Quynh Nhu, 6a9 Thsg r:+0.81 33.87 1:12.79 (38.92)	11	Quan 5	1:08.00	1:12.79
5 Phan NG Mai Anh, 7/2 Quan r:+0.77 35.26 1:13.02 (37.76)	12	Quan 4	1:12.94	1:13.02
6 Do H Mai Anh, 7/6 NG V Phu r:+0.76 34.26 1:14.44 (40.18)	12	Quan 11	NT	1:14.44
7 Le N Phuong Vy, 6a1 NG G T r:+0.90 36.87 1:18.62 (41.75)	11	Quan Tan Binh	1:15.00	1:18.62
8 NG V Giang San, 6/11 Kim D r:+0.63 37.37 1:21.32 (43.95)	11	Quan 5	NT	1:21.32
9 Mat N Bao Khanh, 7a10 Trar r:+0.97 38.86 1:22.48 (43.62)	12	Quan Phu Nhuan	NT	1:22.48
10 NG N Uyen Dung, 6/7 Hai B 38.31 1:23.79 (45.48)	11	Quan 3	1:27.00	1:23.79
11 NG Phuong Nga, 6/12 Phuoc r:+0.92 40.83 1:27.97 (47.14)	11	Quan 9	NT	1:27.97
12 Tran Phuong Linh, 6/2 Quan r:+0.85 40.21 1:33.26 (53.05)	11	Quan Go Vap	NT	1:33.26
13 NG Ngoc Minh, 6/11 L Q dor r:+0.65 50.34 1:56.40 (1:06.06)	11	Quan 3	1:28.00	1:56.40
--- Tran Ngoc Tram, 7a7 NG B K	12	Huyen Nha Be	NT	NS

Event 607 Boys 15-17 100 LC Meter NGUA CAP III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Tran Gia Bao, 10a7 T H Tran r:+0.67 31.33 1:05.59 (34.26)	15	Quan 5	1:08.00	1:05.59
2 Do N Hoang Cang, 11 Gdtx Ti r:+0.55 31.66 1:05.67 (34.01)	16	Quan Binh Thanh	1:07.00	1:05.67
3 Tran Minh Trung, 10a4 Phu r:+0.65 37.20 1:16.43 (39.23)	15	Quan Phu Nhuan	NT	1:16.43
4 Tran Minh Triet, 12a9 T K N r:+0.67 39.08 1:20.35 (41.27)	17	Quan 5	1:14.00	1:20.35
--- Ho Trong, Khang r:+0.67 31.95 1:06.91 (34.96)	14	Quan 3	NT	X1:06.91
--- NG Gia Khang, 10a12 M Curi r:+0.66 33.97 1:12.03 (38.06)	15	Quan 3	NT	X1:12.03

GAJI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019**Results****Event 608 Girls 15-17 100 LC Meter NGUA CAP III**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Phan N Cat Tuong, 10a1 NG	15	Quan 10	NT	1:21.35
r:+0.67 40.34	1:21.35 (41.01)			
2 NG Chu Minh, 10a8 M Curie	15	Quan 3	1:21.00	1:27.95
r:+0.95 42.63	1:27.95 (45.32)			
3 NG N Minh Duc, 10a12 Ncth.	15	Quan Tan Binh	1:25.00	1:28.41
r:+0.64 41.69	1:28.41 (46.72)			
4 Le N Thanh Thao, 12/5 TH 1	17	Quan 5	1:21.00	1:38.33
r:+0.72 45.09	1:38.33 (53.24)			
--- Dang H Bao, Tien	16	Quan Go Vap	NT	X1:13.85
r:+0.72 36.52	1:13.85 (37.33)			

Event 609 Boys 13-14 400 LC Meter TS TD CAP II (8-9) Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan 5	A	NT	4:24.87
1) NG P Minh Anh, 8a8 Thsg 12) r:0.64	Trat Trieu Khang, 8a3) r:0.39	Phan Si Thinh, 8a4 T4) r:0.33	NG Duc Binh, 9a8 Th
r:+0.86 32.14	1:08.75 (1:08.75)	1:40.45 (31.70)	2:16.47 (1:07.72)
2:47.37 (30.90)	3:21.59 (1:05.12)	3:51.88 (30.29)	4:24.87 (1:03.28)
2 Quan Tan Binh	A	NT	4:29.08
1) NG Thai Duong, 8/2 Truong) r:0.71	NG Thien An, 9/7 Au3) r:0.67	Truong Hoang Phat, 4) r:0.29	NG Huy Thanh, 8a3 1
r:+0.68 32.05	1:09.04 (1:09.04)	1:40.94 (31.90)	2:17.59 (1:08.55)
2:48.29 (30.70)	3:22.77 (1:05.18)	3:54.53 (31.76)	4:29.08 (1:06.31)
3 Quan Go Vap	A	NT	4:31.26
1) Vu T Vinh Quang, 9/6 NG D2) r:0.51	NG Hoang Tri, 8/3 N3) r:0.52	Tran Anh Vu, 9/2 Qu4) r:0.76	Lam Gia Huy, 8/2 NC
r:+0.72 32.10	1:09.55 (1:09.55)	1:41.10 (31.55)	2:16.17 (1:06.62)
2:47.99 (31.82)	3:27.95 (1:11.78)	3:58.92 (30.97)	4:31.26 (1:03.31)
4 Quan Phu Nhuan	A	NT	4:33.81
1) Tran Kim Luan, 9a7 Cau Ki2) r:0.05	NG Duc Anh, 9a12 N3) r:0.51	NG Quang Khai, 9a4 4) r:0.67	Do P Dang Khoi, 9a2
r:+0.70 32.30	1:11.98 (1:11.98)	1:41.30 (29.32)	2:20.74 (1:08.76)
2:52.36 (31.62)	3:28.84 (1:08.10)	3:59.10 (30.26)	4:33.81 (1:04.97)
5 Quan 1	A	NT	4:52.18
1) Le Cong Minh, 8/5 NG Du 12) r:0.68	NG Duc Minh, 9a6 Tr3) r:0.08	NG Quang Minh, 8a14) r:0.74	Tran Phuc Nguyen, 9
r:+0.83 33.69	1:09.02 (1:09.02)	1:46.58 (37.56)	2:32.04 (1:23.02)
3:03.25 (31.21)	3:39.81 (1:07.77)	4:12.89 (33.08)	4:52.18 (1:12.37)
6 Quan 9	A	NT	6:28.15
1) NG Tri Khang, 9/1 Hoa Lu 12) Phan	H Quang Minh, 9/2 N3) r:0.57	NG V Anh Khoa, 9/1 4) r:0.06	H P Minh Quan, 9/5 1
41.76	2:14.02 ()	3:24.06 ()	
4:05.86 (41.80)	5:19.01 (1:54.95)	5:50.54 (31.53)	6:28.15 (1:09.14)
7 Quan 2	A	NT	7:33.07
1) NG H Hai Son, 8 Q Te Viet U2) Tran	Khang Thinh, 9 Q Te V3) r:0.74	Phan Dang Dung, 8 Q4) r:0.45	NG Cong Anh, 8 Q Te
r:+0.68 39.22	1:31.15 (1:31.15)	2:32.17 (1:01.02)	3:35.29 (2:04.14)
4:31.31 (56.02)	5:36.98 (2:01.69)	6:27.58 (50.60)	7:33.07 (1:56.09)
--- Quan 3	A	NT	NS

Event 610 Girls 13-14 400 LC Meter TS TD CAP II (8-9) Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Quan Binh Thanh	A	NT	4:49.71
1) H M Huong Lan, 9 Gdtx Tdt2) r:0.66	N T Phuong Quynh, 83) r:0.68	Luong Kha Vy, 8 Phu4) r:0.47	Tran Tuyet Man, 9 Tc
r:+0.87 34.22	1:11.34 (1:11.34)	1:47.11 (35.77)	2:28.62 (1:17.28)
3:02.93 (34.31)	3:41.27 (1:12.65)	4:13.64 (32.37)	4:49.71 (1:08.44)
2 Quan 5	A	NT	4:59.13
1) NG T Mai Phuong, 9a10 Th2) r:0.25	Tran Tu Anh, 8a8 Th3) r:0.54	Dang Thanh Thao, 9a4) r:0.08	N H Thien Nhien, 9a4
r:+0.78 33.85	1:12.41 (1:12.41)	1:49.20 (36.79)	2:30.37 (1:17.96)
3:03.44 (33.07)	3:45.09 (1:14.72)	4:19.61 (34.52)	4:59.13 (1:14.04)

GIAI HOI KHOE PHU DONG TP-NAM HOC 2019-2020 - 11/25/2019 to 11/30/2019

Results

(Event 610 Girls 13-14 400 LC Meter TS TD CAP II (8-9) Relay)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
3 Quan 3	A	NT	5:21.05
1) L Vo Quynh Tram, 8/12 L Q2) r:0.70 NG N Truc Anh, 9/7 B) r:0.39 NG D Bao Tran, 9/104) r:0.76 NG X Ngoc Han, 8/12			
r:+0.80 37.04 1:19.16 (1:19.16) 1:58.42 (39.26) 2:50.46 (1:31.30)			
3:27.60 (37.14) 4:08.58 (1:18.12) 4:42.95 (34.37) 5:21.05 (1:12.47)			
4 Quan Tan Binh	A	NT	5:24.64
1) Trinh Ngoc Bich, 8/8 NG T1) r:0.54 Tran Minh Ngoc, 8/83) r:0.46 NG N Minh An, 9a9 N4) r:0.52 NG Thai Hai, 8/4 Ngt			
r:+0.90 35.35 1:15.11 (1:15.11) 1:56.10 (40.99) 2:42.02 (1:26.91)			
3:24.84 (42.82) 4:15.70 (1:33.68) 4:48.39 (32.69) 5:24.64 (1:08.94)			
5 Quan Go Vap	A	NT	5:48.63
1) NG H Quynh Tram, 9/9 NG 2) H Ho Thien Thanh, 8/8 Pha3) Tran H Thien Kim, 9/3 H V 4) r:0.71 NG N Huu Duyen, 9/			
r:+0.98 39.79 1:25.78 (1:25.78) 2:04.27 (38.49) 2:47.66 (1:21.88)			
3:33.03 (45.37) 4:23.59 (1:35.93) 5:01.26 (37.67) 5:48.63 (1:25.04)			
--- Quan 2	A	NT	NS